

BẬT TÍN NHIỆM THƯ

Kính gửi :

- Hiệp hội cứu trợ tị nạn ĐÔNG DƯƠNG
- BÀ NGUYỄN VĂN BÔNG
- BÀ KHUÊ MINH THƯ Hội trưởng Hội gia đình tỵ nạn chính trị
- TỔNG HỘI CỰU QUÂN NHÂN QLVNCH tại Hoa Kỳ
- HỘI CỰU QUÂN NHÂN CALI
- HỘI CỰU QUÂN NHÂN KHÔNG QUÂN CALI
- HỘI CỰU QUÂN NHÂN TEXAS
- HỘI CỰU QUÂN NHÂN AUSTRALIA
- HỘI CỰU QUÂN NHÂN CANADA.

Chúng tôi, toàn thể cựu quân nhân trại cũ, Trại tị nạn Site II South đăng ký tên dưới đây xé!

Bật tín nhiệm Ông NGUYỄN VĂN NHƯC, Hội trưởng (tự nhận trong nhiều năm qua) Hội Cựu quân nhân trại tị nạn Việt Nam Site II South, kể từ ngày hôm nay với những lý do sau đây :

1: Tháng 07 năm 1987, Ông Nhức lấy danh nghĩa Hội trưởng Hội Cựu quân nhân có nhận 156 phần quà do một Hội Cựu quân nhân miền ngoại (mà ông giữ kín tên và địa chỉ) gửi tặng cựu quân nhân Site II South trị giá khoảng 9000 baht tương đương với 360 dollars U.S.

2: Tháng 07 năm 1987, Ông Nhức nhận 1500 phần quà do Bà Quả phụ Nguyễn Văn Bông gửi tặng dân tị nạn Site II South, trị giá tương đương 81.000 baht tương đương với 3250 dollars U.S. (Hai số quà trên đã không được Ông Nhức phân phối và kết toàn mình bạch cho toàn thể Cựu Quân Nhân và bà con trong trại)

3: Ngày 27-02-1988, Ông Nhức nhận một số tiền (không rõ là bao nhiêu do Bắc Sĩ Nguyễn trong Kỳ (cựu trung tá không quân) trao tặng, để phân phối cho Cựu quân nhân. Ông Nhức không công bố và phân phát số tiền này cho Cựu Quân Nhân.

Ngoài ra, Ông Nhức đã xác đồng Cựu quân nhân trại cũ chia sẻ với Cựu quân nhân trại mới qua phiên

hộp của Quân Nhân Trai cũ ngày 27-02-1988.

Qua phiên họp của Quân Nhân Trai cũ và Mới ngày 6-3-1988. Sau khi bị một số anh em chất vấn ông Nhu đã phải lôi ra số tiền 300 dollars U.S mà ông ta đã nhận từ Bác Sĩ Nguyễn Ngọc Kỳ nhưng không phó biên và đưa cho Cựu quân nhân (ngay cả phó Hội Ông Trần Trung Tuyên cũng không biết) Vì lý do là vì "An Ninh" (Cò bảng ghi âm).

Qua các việc làm bất chánh kể trên, chúng tôi, toàn thể Cựu quân Nhân Trai cũ đã quyết định:

1° Bức thư nhiệm Ông Nguyễn Văn Nhu kể từ ngày hôm nay.

2° Bỏ thời để cử anh Brian trong Ủy ban gửi chức quyền Hội Trưởng cho đến ngày bầu lại Ban điều hành mới.

Nay chúng tôi thỉnh cầu các Hội Đoàn Trai mới, cũng như các phái đoàn ngoại quốc, từ nay về sau mọi sự liên lạc cũng như gởi tặng phẩm của trẻ, xin liên lạc và để tên Anh Trần Trung Tuyên (trai cũ) và Anh Ngô Sĩ (Anh Ngô Sĩ, cựu bí thư ba nguyên Quân Trưởng Quân Nhân Nhân - Phong Dinh - Đại diện anh em cựu Quân Nhân Công An, Cảnh Sát TRAI MỚI, SECTION 5)

- Đính kèm danh sách mang chữ ký của các cựu quân nhân Trai cũ, Trai tị-nạn platform Site I South, (VNLR)

- Đồng kính gửi:

ĐỒNG KÝ TÊN

TẠP CHÍ ĐƯỜNG SÔNG

TẠP CHÍ LỬA VIỆT

TẠP CHÍ LẠC TỎNG

TẠP CHÍ VĂN NGHỆ TIỀN PHONG

TẠP CHÍ QUÂN-ĐỘI

TRẦN TRUNG TUYÊN

"Đề kinh tưởng và xin phó biên"

DANH SÁCH CỬ QUÂN NHÂN - CÔNG CHỨC

ĐÌNH KÈM BẤT TÍN NHIỆM THỦ

Tên	NĂM SINH	CẤP BẬC	Số quân	CHỨC VỤ	ĐƠN VỊ - C. QUÂN	SỐ NHÀ	Ký tên
YÊN VĂN THANH	1953	K/ SINH	73/604356	THAM VIÊN	C. C. SƯ	177 - K3	<i>[Signature]</i>
H. C. O. L.	1933	Trung Sĩ	2	S. S.	MAU - B. H. A.	189 K3	<i>[Signature]</i>
A. T. A. M.	1941	TRUNG S. I	93/022	T. L. H. O. T.	B. A. M. S. P. A.	121 K2	<i>[Signature]</i>
PHUOC QUAYEN	1943	BINH NH I	63/804656		K. A. M. O. V. C. H. I.	12 KH I	<i>[Signature]</i>
Y. A. I. C. H. A. N. D. O. N. G.	1954	TRUNG S. I	74/653443	TR. A. N. G. K. H. U.	L. I. / 7 B. S. T. A. O.	177/5	<i>[Signature]</i>
Y. T. R. A. N. G. Y. G. I. A.	1945	Nhan Viên			X. A. T. H. A. N. G. S. P. A.	137/2	<i>[Signature]</i>
V. H. U. O. N. G.	1954	Đội Viên	41/79624	Đ. O. I. V. I. E. N.	X. A. T. H. A. N. G. S. P. A.	139/2	<i>[Signature]</i>
E. M.	1949	binh nh I	49/153247		T. P. - 447	147/K. R.	<i>[Signature]</i>
N. H.	1934	BINH NH I	54/101697		T. A. 23 P. O.	8/1	<i>[Signature]</i>
I. S. U. C.	1949	ha sĩ I	500.050	tiền trưởng	- B. P. O.	2/1	<i>[Signature]</i>
K. E. O.	1956	TRUNG S. I	76/131029	tiền đội trưởng	P. P. Q.	2/1	<i>[Signature]</i>
L. I. N. T.	1967				P. B. X. P. N. T.	9/1	<i>[Signature]</i>
H. O. N.	1948	Đội Viên	48/100551	Đ. O. I. V. I. E. N.	X. D. T. A. M.	272/4	<i>[Signature]</i>
L. A. T. U. O. N. G.	1947	binh II	47/848433		48 G. T. Đ.	268/4	<i>[Signature]</i>
C. H. V. A. N. H. O. U.	1953	Đ. O. I. V. I. E. N.	53/100822		Q. V. V. C.	117/11	<i>[Signature]</i>
A. C. H. - X. I. E. T.	1947	TRUNG S. I	116644	tiền đội trưởng	B. I. E. T. Đ. O. A. N.	324 K5	<i>[Signature]</i>
N. A. L.	1955	binh I	146280	TR. A. N. G.	222) C. S. D. C.	297 K5	<i>[Signature]</i>
I. N. H.	1956	B. I.	56/845423	K. B. I. N. H.	l. O. N. G. S. P. A.	204 K3	<i>[Signature]</i>
Y. E. N. V. A. N. H. U. Y. N. H.	1954	H. A. S. I.	74/411,126	T. A. T. R. U. O. N. G.	D. P. Q.	# 193 K3	<i>[Signature]</i>
J. K. A. M. C. H. U. N. G.	1951	B. I. N. H. II	71/7644		B. I. N. H. B. I. N. H.	# 156 K2	<i>[Signature]</i>
I. P. H. T. H. A. N.	1957		149705		Q. V. H. A. K. I. C.	# 156/2	<i>[Signature]</i>
Y. E. N. V. T. H. A. N. H.	1956	TRUNG S. I	76/503011	T. R. P. H.	N. H. A. N.	# 156/2	<i>[Signature]</i>
T. H. A.	1954	H. A. S. I.	74/968574	TR. A. N. G.	L. V. T. V.	# 199 K3	<i>[Signature]</i>
S. A. N. H.	1930	H. A. G. I.	50/500098	T. I. N.	tiền đội trưởng	# 229/K3	<i>[Signature]</i>
H. S. O. N.	1948	1	14/0512	T. R. A. T. R. U. O. N. G.	S. U. Đ. O. A. N. 21	240 K3	<i>[Signature]</i>
D. V. A.	1949	binh nh I	biệt kích nh I			230 K3	<i>[Signature]</i>
H. C. H. O. L.	1933	TRUNG S. I	biệt kích nh I	THAM S. A. T. V. I. E. N.	K. A. G. O. N. G.	250 K3	<i>[Signature]</i>
R. O. N. G. T. U. Y. E. N.	1949	T. H. I. U.	69/609655	Navigator	V. I. N. H. C. H. A. U.	189 K3	<i>[Signature]</i>
					S. O. 5 K. O.	236 K3	<i>[Signature]</i>

ĐONRECK SITE II SOUTH, ngày 11-3-1988

THU BÀY TỜ SỰ-ỨNG HỘ CƯ QUÂN NHÂN
TRẠI-CU.

Chúng tôi toàn thể Cựu Quân-nhân,
Công-chức và Cảnh-Sát trại mới đồng nhân định.
- Ông Nguyễn-văn-Nhuế (thủ nhân) Hội-
Trưởng C.Q.N. họp và giải đồng C.Q.N. Trại Cũ, gây
chia rẽ C.Q.N./C.C./C.S. trại mới trong phiên họp
lúc 15^h chiều ngày 27-02-1988 tại nhà thờ
Seventh day của ông ta. (C.Q.N. trại cũ là nhân chứng)

- Ông Nguyễn-văn-Nhuế có lời dùng
danh sách C.Q.N./C.C./C.S. trại mới, để im lặng lời
riêng trong kỳ phát tặng phẩm (156 phần) mà
Ông Nhuế đã dấu tên và địa chỉ của người gởi
(C.Q.N. trại cũ là nhân chứng)

- Ông Nguyễn-văn-Nhuế có em số tiền
300 đô của Hiệp Hội Cứu trợ ti-nạn Đông-Dương
gởi tặng và có thể số tiền lớn khác nữa (do Bác
Sĩ Kỳ trao tặng cho dân ti-nạn ^{hai trại cũ và mới}) để cho báo
trước của Hiệp Hội cứu trợ ti-nạn Đông-Dương
cho ông Ngô-Suân Đại-Diễn C.Q.N./C.C./C.S. trại mới.

Qua nhân định trên, Chúng tôi toàn thể
Cựu Q.N./C.C./C.S. Trại mới (Section I) Site II South
đồng thanh quyết định ứng-hỗ hoàn toàn việc làm
chính đáng của anh em C.Q.N. trại cũ (bất tín
nhiệm Ông Nguyễn-văn-Nhuế) và đồng ý chấp nhận
Ông Trần-trọng-Tuyên, Quyền Hội Trưởng C.Q.N. tại trại
ti-nạn Site II South, cho đến khi có thể chiếu một
cuộc họp báo tại Hội trường, kể từ ngày hôm nay.
Đồng Ký tên:

1) - Trần Văn Nguyên của Trung tá. Ullugun

2) - Trương Văn Chết của Trung tá Chris

3) - Cù Hoài An của Thiếu tá An

4) - Nguyễn Văn Hồng của Trung tá Hoàng

5) - Nguyễn Văn ~~Đường~~ Đường của Đại/C.S. Đường

Ngô. Suân

Nhan Quang Tem em Tung-yi Cail St

43 Ly Chong

Loym

Yang Ke Hung em thien uy SD 708

44 Phan Lam Huê

Lee

Nhan Gia Sy Anh Duong

45 Chung Son Thai Nam

Songha

Le Ngoc Hai Nam Daiy Hieu

46 Bai Kim Dong

Phu

Kim Huong em Phi Duong Truong

47 Lam Mai

Smom

Phach Huang em Cao

48 SCINBOE MINH

Thang

1 IDAN XUAN TOAN em thuy SD 2585 SD

49 TRANG mang thang

Thuy

1 PHAN VAN TU Via Tran

50 Ly Dime

Phu

1 PHON CONG THANH lb

51 NGUYEN DM AN

Phu

1 NGUYEN CONG DE Andre

52 Ma van Thu

Phu

1 Thach Bong Phu

53 Mai van Minh

Phu

1 Lu - Tari Lufang

54 Thach Hai Co

Phu

1 Tran van Sen Tran

55 Jauh Chung

Phu

1 DUNG DUC HOAN 2/0 Nam

56 Thach Sol

Phu

1 Thach Thang Tong Tay 11.9

57 Le Van Hai

Phu

1 Le Ngoc Thach Cooch

58 Thach Nhat

Phu

1 Cuong A WOKHET Phu

59 Thach Mi - Samien

Phu

1 Ngo Thanh Ton Phu

60 To Pra So

Phu

1 Huynh van Thanh Thanh

61 Thach ENK

Phu

1 DACH NAY Phu

62 Chau Dung

Phu

1 Tran Kim Chach Phu

63 Hoang Quoc TA'

Phu

1 Son Sonay Nam

64 Thach Ngoc

Phu

1 Soc Thi Hong OoMhuon

65 Thach Si PHANE

Phu

1 Nguyen van Be Phu

66 PHAM VAN TAM

Phu

1 Vo Thien Dinh My Thuy

67 Kim Long Ri

Phu

1 Nguyen van Gien Phu

68 Ho Viet Chau

Phu

1 Vu Viet Truong Phu

69 Kim Ban

Phu

1 Phan van Phien Phu

70 Ngoc Hai Van

Phu

1 Phan van Thanh Phu

71 Dao Thi Phan

Phu

1 Vien - Duc - Han Phu

72 Dinh Kim - Long

Phu

1 Luong Van Dung Phu

73 Go Phung Chau

Phu

1 Ng - Thi Phuong 63A/702731 Phu

74 Truong Vinh Tri

Phu

1 LIEU - HIET Phu

75 Tran the Hung

Phu

1 Chau Kim Sang Phu

76 Lam Sánh

Phu

1 Chau - Giac Phu

77 Son Son

Phu

1 Thach Long Phu

78 Ngoc van Anh

Phu

1 Danh ui Phu

79 Ngoc Khanh Hoi

Phu

Site 2 South ngày 07 - Tháng 7 - 1988.

Thỉnh Elu Tlis,

Chúng tôi sẽ cùng xem thing khi nhận thư thing nhất tuần gửi
thở của Elu tới với chúng tôi bằng một email để lưu trữ lâu hơn nữa
cao cả của duy Gra kind từ nhân Elaud Tli Thiel. Nrau sẽ không cả nhân Elu
Elu kind cho chúng tôi. Tôi đã cho chúng tôi lấy mẫu thực thể của Elu
và tại đây sẽ ứng thử phổ biến rộng rãi để cho tất cả anh em Elu em
thấy rõ họ biết tâm của Elu Song ông đó, chúng tôi cũng đã cùng
nhau kết quả thiết lập list gửi Elu để không mất thời gian tình. Cũng
ngày ngày 10-7-1988 tới nay, có một số, người chúng tôi làm việc tình
Tere sẽ một loại Gra kind, chúng tôi sẽ gửi cho mang cái list đó gửi
tới Elu gửi có 2 list emi Quan Em kind (501 người) 2 list con (942)
2 kids xin báo tin. (275 people).

Chúng tôi hi em thấy mẫu mẹ liên qua của Elu mà chúng tôi
ngày hôm nay (7-7-88) thử Serewing, thing tình số 42500 người từ tháng
6-88 đến tháng 7, 88. Thỉnh thing 1 tuần, Elaud gửi loại lan cho tôi
đại gia thế phòng vấn 81 forms (184 người). Thing đó có 44 người hai nước) và 5 forms
Canada. Nghe nói sau đó không lâu sẽ thử cái tờ đại gia thế khác là Mỹ
hệ phòng vấn kind em. Chúng tôi vẫn mang kết quả bình sẽ thông báo Elu
sau và theo tôi biết kind như Elu được phòng vấn đến tháng 4-88. Như vậy
sẽ còn lại một họ. Chúng tôi hi em lại qua định bộ, anh em Quan Em
Elu kind viết biên bằng thing biên đang ở hai nước (nay có tên BAAV-TTHAD)
cũng là ra một mẫu nhiều sau lâu nữa ở tình từ, họ luôn tại cùng tham
gra nrau cả ứng tại thing hai. Cái em em của Gra kind Quan Em kind
tổ ra thật ứng lớn. Cui thing này để thử tới này kauh ra nhiều thời lưu
tất xau, để tại tiếp cho bản tôi biết Nrau ở tại quốc Gra Tany đang nay.
Tiael nhiều của chúng tôi lại cũng đang mê lớn.

Với họ em thấy em cũng sẽ mẫu mẹ của Elu cũng với quý
hệ thing nghĩ sẽ và cả thời thân, tin giao khác, chúng tôi tin thing sẽ
có thêm cái gì đó một mẹ lớn. Họ ứng kauh sẽ đến Elu gửi!

Chúng tôi xin chào thật cảm ơn Elu và qua Elu chúng tôi
cảm ơn của chúng tôi đến duy hi. Chúng tôi nghĩ sẽ, cái thời thân, tin
gra, thing thử xin kind Elu duy hi thing nghĩ sẽ, thời thân, tin gra
và Gra kind từ nhân Elaud Tli Thiel. Nrau sẽ nghĩ cả nhân Elu an khang.
tham đại thử nhiều thời qua tốt đẹp nhất.

kind

kind

Đại diện của Quan Nrau và Gra kind Quan Em kind.

Ngữ 500

Tại bất.

- Xin xác nhận lại với chủ là không phải SCREENING mà là Registration without screening do IERE, vẫn sang sang được phòng văn.
- Trước kia chủ đã giới đến tới 1 số địa sách nhưng nay được báo lại, còn 1 số chủ báo là chuyển đến Travelers aid nhưng vẫn chưa thấy travelers aid chuyển đến giúp tới số này em lại -



Hiệp Hội Cứu Trợ Ty Nạn Đông Dương
The Indochinese Refugee Rescue Association
10569 Bolsa Ave., Garden Grove, CA 92643
Tel: (714) 554 2050

Ngày 11-3- 88

BẢN TƯỜNG TRÌNH CỦA VĂN PHÒNG HIỆP HỘI CỨU TRỢ TY NẠN ĐÔNG DƯƠNG (I.R.R.A)

Trước tình hình khẩn trương của đông hương ty nạn Việt Nam vượt biên hiện đang bị cô lập trong các hoang đảo và các điểm tập trung tại vùng duyên hải tỉnh Trát Thái Lan .HHCTTNDĐ đã khẩn cấp đề cử một phái đoàn do Ba Giác Hoa hướng dẫn để quan sát tình hình và cứu trợ cấp thời tu ngày 22-2-88 đến ngày 3-4-88.

Sau đó một phái đoàn hỗn hợp gồm 4 người gồm Ông Trương (LLTNVNTĐ) hướng dẫn, O. Nguyễn Tuấn Khanh (HHCTTNDĐ) Bà Nguyễn Mộng Lan (HHCTTNDĐ) và Ông Lê cu Phách (Cá nhân) rời Hoa Kỳ ngày 5-3-88 để tiếp tục công tác cứu trợ .

Hầu đầu chánh phủ Thái Lan hạn chế sự thăm viếng của các phái đoàn ngoại quốc kể cả các phái đoàn thiện nguyện và các cơ quan truyền thông quốc tế; nhưng nhờ có sự liên lạc thân hữu từ lâu với chánh phủ Hoàng Gia Thái, nên danh nhiều sự dễ dãi phái đoàn của HHCTTNDĐ vào thăm các điểm tập trung đồng bào ty nạn đến Thái bằng đường biển sau biên có ngày 27-1-88 .

Phái đoàn đã chứng kiến tận mắt những cảnh vô cùng thương tâm của đồng bào đang sống trong sự phấp phỏng lo sợ , đói khát và bệnh tật và chưa biết tương lai về đâu!!!

Tại các nơi thăm viếng, phái đoàn cứu trợ đã có dịp thăm hỏi, tâm sự và chia sẻ những nỗi lo âu của đồng bào.

Nhân số đồng bào được ghi nhận tại các địa điểm như sau:

- Đảo Ko Rang Yai 700 người
- Quan Tha Luan 150 người
- Quan Klong Yai 700 người
- Quan Leam Ngop 367 người

Phái đoàn đã trao tận tay những tang phẩm cần thiết như: gạo, sữa, mì gói, măng, lạp, lều vải, thuốc men... và thâu nhận thư từ đồng bào chuyển giao cho thân nhân ở các quốc gia để tâm.

Ngoài ra , phái đoàn cũng đã thăm viếng và ủy lạo tại trại Panat Nikhom và Site II. Phái đoàn hỗn hợp ông Lê cu Phách và ông Nguyễn Tuấn Khanh trở về Hoa Kỳ ngày 18-3-88 ông Trương và bà Nguyễn Mộng Lan tiếp tục ghé thăm trại Bataan, Phi Luật Tân trong 3 ngày , từ ngày 21-3-88 đến ngày 24-4-88 nhằm mục đích quan sát tình hình ty nạn D.N.A.

HHCTTNDĐ dự trù chuyến đi kế tiếp vào hạ tuần tháng 5-88 cũng trong mục đích cứu trợ và giúp tìm thân nhân cho đồng bào. Trần trọng thông báo đến đồng bào vui lòng liên lạc với HHCTTNDĐ để kịp thời lập danh sách.

HHCTTNDĐ chân thành cảm tạ sự hỗ trợ nhiệt thành của Ủy Ban Cứu Nguyện Cấp Người Tỵ Nạn và sự nâng đỡ tinh thần của Quý Vị Lãnh Đạo Tôn Giáo đã tận tình khuyến khích Hiệp Hội trong công việc thiện nguyện, Quý Vị An Nhân đã quynh góp tang phẩm và hiến kịm giúp phụng dưỡng cứu trợ thiết thực cho đồng bào ty nạn. Hiệp Hội cũng chân thành cảm tạ sự giúp sức của Lực Lượng Thanh Niên Việt Nam Tự Do trong các công tác cứu trợ tại Thái lan.



Hiệp Hội Cứu Trợ Ty Nạn Đông Dương
The Indochinese Refugee Rescue Association
10569 Bolsa Ave., Garden Grove, CA. 92643
Tel.: (714) 554-2050

Ngày 11-3-88

**BẢN TỔNG KẾT TÀI CHÁNH CỦA HHCTTNDĐ TU 22-2-88 ĐẾN 31-3-88 CHO CÔNG TÁC
CỨU TRỢ KHẨN CẤP ĐỒNG BẢO TY NẠN TẠI THAI LAN VÀ CHUYỀN GHÉ THĂM TRẠI
BATAAN, PHI LUẬT TÂN.**

PHẦN THU: Tổng cộng các danh sách đồng bảo quyền góp: \$ 13,060.00
(Danh sách đính kèm)

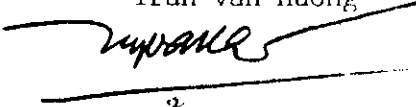
PHẦN CHI : Tổng cộng các hóa đơn lưu giữ tại V/P HHCTTNDĐ \$ 9,468.00

NHỮNG TẶNG PHẨM ĐƯỢC CHUYỀN ĐẾN CỨU TRỢ GỒM:

- 250 chiếc mũ Nylon
- 200 chiếc mền
- 200 chiếc chiếu
- 200 lều vải màu và dây cần lều
- 360 bao gạo (15kg và 7.5kg)
- 20 thùng sữa hộp (mỗi thùng 48 hộp)
- Thuốc tây , thuốc , kẹo , bi thủ , bút viết , mi gói , cá khô , quần áo ấm ,
dồ vệ sinh...

HHCTTNDĐ xin thay mặt đồng bảo Việt Nam ty nạn chân thành cảm tạ tất cả quý
vị ân nhân đóng góp tài lực và vật chất để giúp cho công cuộc cứu trợ khẩn
cấp đồng bảo ty nạn được kết quả khích lệ. Đặc biệt chân thành cảm tạ Bà Giác
Hoa tận tâm thay mặt cho Hiệp Hội cứu trợ kịp thời cho đồng bảo với phương
tiện tử túc.

Trần Văn Hùng


Chủ tịch.



Hội Cứu Trợ Tỷ Nạn Đông Dương
The Indochinese Refugee Rescue Association
10569 Bolsa Ave., Garden Grove, CA. 92643
Tel.: (714) 554-2050

Danh sách 01

DANH SÁCH QUY DONG HUONG DONG GOP CUU TRU KHAN CAP DONG BAO TY NAN
TAI CAC HOANG DAO VA CAC DIEM TAP TRUNG THUOC TINH TRAT ,THAI LAN.
(Tu22-2-88 den 31-3-88)

Nhan vien Viet Nam hang UNIT INSTRUMENTS , IN.

Do Ba Do thi Bich Van dai dien mang den.

DAT DO	\$20.00	:	DAO LAN	\$ 20.00
H.VAN NGUYEN	\$10.00	:	MING CHOI	\$ 10.00
VU VUONG	\$20.00	:	FLORENCE T. LEE	\$ 10.00
CONG NGUYEN	\$20.00	:	L. NGUYEN	\$ 5.00
NANCY TRINH	\$10.00	:	MINH LAM	\$ 10.00
TONY TRUONG	\$10.00	:	DAO DAO	\$ 10.00
NGUYEN NGUYET	\$20.00	:	HUONG CHAU	\$ 10.00
DO THI NGA	\$20.00	:	CUONG LE	\$ 5.00
MINH NGUYEN	\$10.00	:	MAN VUONG	\$ 5.00
CUNG NGUYEN	\$10.00	:	CHAN CHAU HONG	\$ 10.00
PHONG LE	\$10.00	:	VINH LY	\$ 20.00
BICH VAN DO	\$50.00	:	TIEN LE	\$ 10.00
THU CUC NGUYEN	\$10.00	:	JOKOYAMA (HOA)	\$ 10.00
VINH NGUYEN	\$10.00	:	THUY NGO	\$ 5.00
DANH TRAN	\$20.00	:	DINH PHAM	\$ 10.00
VU TRAN	\$20.00	:	LAM TRUC NGUYEN	\$ 20.00
HUA KHA LINH	\$10.00	:	LIEN CUONG& LIEN NHUNG	\$ 20.00
SAM ATH NUONG	\$ 5.00	:	NAM TA	\$ 5.00

(Con tiep)

TONG CONG : \$ 480.00



Hiệp Hội Cứu Trợ Ty Nạn Đông Dương
The Indochinese Refugee Rescue Association
10569 Bolsa Ave., Garden Grove, CA. 92643
Tel.: (714) 554-2050

danh sách 02

DANH SÁCH DONG HUONG DONG GOP CUU TRO KHAN CAP DONG BAO TY NAN
TAI CAC DAO HOANG VA CAC DIEM TAP TRUNG THUOC TINH TRAT, THAI LAN
(Tu 22-2-88 den 31-3-88)

- O.B Tran quoc Bao	\$ 30.00	- Dam Vu	\$ 20.00
- Nguyen duc Chinh	\$ 30.00	- Le Nghia	\$ 20.00
- Trinh thi Tram	\$ 30.00	- Nguyen T. B.Lan	\$ 10.00
- Tran quang Mghiem	\$ 20.00	- Nguyen thi Nha	\$ 20.00
- Dao thi Nhuan	\$ 50.00	- Trinh Vuong	\$ 20.00
- Nguyen thi Lien	\$ 30.00	-O. Trang K. Van	\$ 500.00
- Nguyen tan Luong	\$ 15.00	-H.T. Giac Nhlen&	
- O.B. Tran hong Ta	\$ 150.00	Phat Tu Tinh Xa	
- B. To van De &		Minh Dang Quang	\$1,150.00
- O. Tran van Ai	\$ 120.00	-O.B Tran quang Tru	
- Hoang thi Kien	\$ 150.00	Nguyen thi Thiem	\$ 30.00
- Cu Phung Sinh	\$ 30.00	-T.T Giac Luong	\$3,000.00
- Tan Thinh	\$ 50.00	-O. Nguyen Huu	\$ 200.00
- Tran thi Gai	\$ 100.00	-O.B.Minh thu Dang	
- Tran huu Phuc	\$ 15.00	Xung van Dang	\$ 100.00
- Chung My Vien	\$ 30.00	-D.D. Minh Nguyen	\$ 100.00
- Nguyen An Linh	\$ 15.00	-O. Nguyen V. Bay	\$ 100.00
- Ba Dau	\$ 20.00	-H.T Giac Nhlen &	
- Nguyen thi Le	\$ 15.00	Phat Tu Tinh Xa	
- Ba Tan Vinh	\$ 15.00	Minh Dang Quang	\$1,070.00
- Ba Do Ngoc Bau	\$ 75.00	-Ni Su Thich Nu	
- Cu Nguyen Pham Ham	\$ 30.00	Nhu Hoa	\$ 200.00
- Ha Van	\$ 20.00	-D.D.Thich M. Man	\$ 100.00
- Cu Hai	\$ 20.00		
- Le Gia Du	\$ 30.00	-HT Thich Tuong Van	400.00
- Phan Ngoan	\$ 150.00	-DD Thich Nhat Minh	200.00
- Nguyen thi Phi Dieu	\$ 45.00	-DD Thich Minh Ton	\$ 100.00
- Nguyen thi Loc	\$ 5.00	-TT Thich Chan Thanh	200.00
- Tran thi Nhi	\$ 5.00	-DD Thich Phap Chau	200.00
- Tran thai Ai	\$ 5.00	-Ngo van Thuan	\$ 100.00
- Phan Hoa	\$ 5.00	-Hue Tinh	\$ 50.00
- Hoang .T.Thu& Lam	\$ 80.00	-Kim Nguyen	\$ 20.00
- Do thi Luong	\$ 10.00	-Duong Ngoc Bich	\$ 60.00
- Nguyen ngoc Tu	\$ 5.00		
- Phung Di Ai	\$ 3.00		
- Trang Binh Khon	\$ 10.00		
- Le van Hung	\$ 5.00		
- Tran trung Hieu	\$ 5.00		
- Thanh Tran	\$ 12.00		
- La thu Nguyet	\$ 5.00		

(Con tiep)

Tong cong : 9-4 10.00

BATAAN MAY 18 1980.

Kính, Chư Thò.

Trước hết tôi xin thành thật cáo lỗi với Chư vì sau một thời gian từ tết âm lịch đến nay không viết thư đến thăm Chư,

Ngày khi đặt chân lên đất Phi (Bataan) tôi đã viết thư thăm Chư và đồng thời báo về tình hình của anh em quân camp chúng em đang ở Ban Chad và Site 2 (Sector). Sau 1 tháng tôi lại viết thư đến Chư nữa là thư cuối cùng viết chúc tết Chư và gia đình nhờ người đi tiếp gửi đến Chư, tất cả đến không thấy thư trả lời của Chư, tôi nghĩ rằng có lẽ Chư qua biển, vẫn thân vào các trại tái giúp đỡ người, vì vậy tôi lại không dám làm phiền Chư nữa.

Nhân tiện vô cùng chúc Chư Dey' có lịch qua tiếp tôi lại nhờ Chư Dey' mang thư này gửi đến Chư, thăm Chư và đồng thời báo Chư biết, tôi sẽ làm Cycle 126 vào ngày June 10 1980. Tôi cũng nhờ anh Nguyễn Văn - Ngọc đến thoại liên lạc với Chư, báo cho Chư biết nhân có dịp này xin Chư xem giúp cho biết Chư có nhận được sách sách Quân Camp chúng và gia đình do "Amnesty international" chuyển đến Chư sau khi họ gặp tôi tại Bataan?

Một lần nữa, tôi xin Chư miễn chạj.

Xin kính chúc Chư và Dey' yên an khỏe và tấn lộc.

Dia chũ.

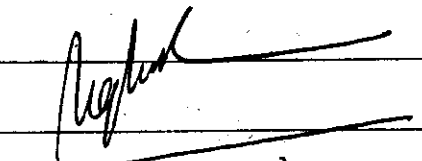
Kính.

NGO SUU T 90 627 - BLDG 117J

PRPC - PO/BOX 7635 ADC

NAIA C 1300 PASAY CITY

PHILIPPINES.


NGO SUU

Site 2 South ngày 6-9-1988

Kính gửi Chị Thư,

Chúng tôi đã nhận được thư của Ông Hoi do chính chị viết ngày 31-8-1988 với giọng hào hởi và lời cảm ơn của chị gửi đến 2 vị.

Chúng tôi xin thay mặt cho tất cả các anh chị em được biết từ tin gửi đến Ông Hoi và chị lớn cảm ơn chân thành nhất. Vì điều kiện khó khăn tôi chỉ yêu cầu các anh chị em được hưởng viết thư cảm ơn tên quý vị in nhân bản từ. Chúng tôi đã chuyển Officenet đến tận tay từng gia đình anh chị em ở Panat chúng tôi đã viết thư ^{như} nhà ICKE chuyển đến Kiep anh ở Philadelphia, Patan. Tôi cũng đã viết thư với giọng hào hởi đến anh ấy.

Từng tuần một người cuối cùng được là Israel từ IC 186236 đến hai ngày 15-7-88 sẽ được gọi đến Form phụ vấn Cơ & bị mất đến sau ngày nêu tên chưa biết kết quả như thế nào!

Đành chắc em Quan nhận được bộ với chị Chai, cha ở mức Quan họ. Đó là con Quan con chính hoặc cha con ở Việt Nam hoặc cha ở để tạm Quốc gia không có tại tại, để biết người mang chị Chai để từ đó hiểu tra vấn khó để đang hỏi. Em những em Chai cha mẹ đi chung chung tôi không ghi ở bảng danh sách đó.

Từng thư trước chúng tôi cũng đã đề cập đến từng học ở Pan Chad hiện đang cắt bắp thế là cho các loại tìm học sẽ khai giảng 1 ngày rất gần. Kiep lớp chuyển nghiệp được Power sẽ giúp một ngân quỹ 1 năm gần 1000 do một người đến thăm tại tại Anh đó ông Chai chộp chị Nguyễn Thị Kim. Nếu em xuất cấp quyền vào tiếp (thì mỗi vụ) quê ở Nha Nam Sade sẽ làm hiện tương tương ký luật chuyển nghiệp (thì, may các người khác) sẽ khai giảng sau khi mùa thu hoạch vụ lúa lúa.

Nhân phiên học ngày 22-8-88 kính xin chị cho chúng tôi được biết kết quả một đợt phiên học, để chúng tôi thông báo niềm vui đến với họ do chính chị và Ông Hoi can thiệp. Chúng tôi rất tiếc không gửi được danh sách đầy đủ của Quan con chính và gia đình về em đến với chị Thư vì gặp từ ngại lúc chúng tôi yêu cầu Nguyễn Kha gửi UN/HER photocopy may mắn thấy mà vẫn không xong, tuy khi đó ngày 7-9-88 may lại có quên gửi đi với Hoa Kỳ.

Hiện nay với sự ^{người tự nguyện} bài về của ^{người tự nguyện} chuyển nghiệp người Thái Lan, họ áp dụng đúng một qui-nên như hoạt động thường gặp nhiều khó khăn, một người khi ra cấp phát đầy đủ thủ tục như trước giờ đây, xét thủ tục và tiền bạc nói quá 1.000 baht sẽ bị bắt giữ tiền thừa v.v.

Chúng tôi hy vọng với sự tình của Ông Hoi và nhất là chị sẽ tạo thêm được niềm niềm vui cho những người em đang buồn bã vì chất vấp phải

Đến khi chị em lớp gặp tên cháu 1 từ nghĩ mà chửi to gào
dầu cái tên chị em tiên cho thấy bà nó là đứa biết phớt vát nên không thể
luật. Tôi sẽ bị nó gọi. Lúc cái anh chị em đứng bên sau, cũng đứng, và nói
nhỉu cho nó phải bị ở lại 1 thời gian chưa biết bao lâu. Đợi một lát 1' anh
em gọi thì thấy tên chị em anh anh Trần gia bị (có tên là Kim sau đây, lần thứ
hai) : Trong nhà này chửi to cũng có nhai tiếng chửi của chị Hằng
thì chị Hằng ra gọi tại làm thế nào xin lý lịch của chị là anh Trần gia bị
đó chửi mình khi đến phớt vát.

* 1 - Vang tain Be so 1946. Miny' so 64/100735 Phuy to B₃ hien dung.
Phuy to Cadei. Ca' lao 6 nam 5 thang.

3. Phạm Văn Phú sinh 1943 Sđt: 66/702481 2/4' chi huy Tuyến GĐ

4. Phạm Văn Bôm sinh ngày 1 tháng 1 năm 1945 tại tỉnh TT/13
m.p. _____

6/ Nguyễn Khai Toán 1947 số 67/205066 số phẩy gần bốn mươi lăm
HANOI Bức phôi Phẩy AN số 9 BB

Một lần nữa, chúng tôi xin thành thật cảm ơn Quý Hội, Quý Hội ~~Đoàn~~, Tôn giáo và Quý vị ân nhân, xin kính chúc mọi điều tốt lành nhất.

* Khi thi thử lần đầu bị nhận như vì
phần đầu đầu bị ra công - vì cái nguyền từ
trước việc thi này -

NGC-SWU -

TO: BÀ KHUẾ MINH THỎ

CHỦ TỊCH HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÁNH TRỊ VIỆT-NAM.

PO/BOX 5435 ARLINGTON VA 22205-0635

DONGBEK SITE 2 SOUTH NGAY 15.3.1988.

KÍNH THỬA BÀ.

Tiếp theo thỏ lần trước, chúng tôi xin gửi đến quý hội cũng như riêng bà lời chúc tốt đẹp, đồng thời, dù thế nào cũng chưa sẽ cũng bà, những gì cần thiết trong dịp hội tổ chức đại hội ngày 30-4-88 sắp đến. Và lúc nào chúng tôi cũng chân thành ủng hộ lập trường nhân đạo cũng như hoạt động của hội dưới sự lãnh đạo của bà.

Cũng trong dịp này chúng tôi xin bày tỏ một số trở ngại, không thiết lập danh sách con của quân nhân - công chức - cảnh sát thành & bản, ai cần bảo trợ và ai không cần bảo trợ. Nếu được bảo trợ hết là điều tốt, nếu trái lại thì họ cho là thêm vớ. Thêm vào đó sau một thời gian nhập trại tôi thấy là 3 tháng thì mới liên lạc được gia đình ở Việt-Nam gửi giấy tờ chứng minh lên trại vì 90% lúc vượt biên băng đường bộ đều mất cả giấy tờ, đó là chưa nói đến thiệt mạng. Đó đó một danh sách chúng của những con em không ^{không 360 người} chúng form của hoặc Mexico và khoảng 200 con em có chúng form của mẹ thì chúng tôi không thiết lập. Vấn đề liên lạc thỏ từ với gia đình chúng tôi cũng thấy khó xác... nhận được do đó chúng tôi còn bỏ trống nhiều mục, các em ấy sẽ tìm cách xác nhận sau này. Có những em lên đến trại tự nhận thì cha mẹ đã bị chết trên đường đi, mất cả giấy tờ mà cũng không thể nào liên lạc với ai được.

Dù sao, kính mong quý hội cũng như riêng bà nhân bản với điều kiện thuận lợi, cố gắng giúp đỡ họ trong tình thân thiện nguyện cao cả mà quý hội đề ra.

Ngồi ra, sau này có 1 số dư luận, qua 1 số báo chí và hội đoàn, đề cập đến thực tế của quân nhân - công chức - cảnh sát tại tại DONGBEK SITE 2 mà chúng tôi như lên tiếng, mong bà cũng đề tâm lưu ý theo dõi và có điều gì cần mình xác chúng tôi lần lược bày tỏ sau.

Chúng tôi xin được phép giới thiệu với bà; ông KIM XUÂN-THIỆN là trưởng trại mới (SECTION 5) cũng 2300 đồng bào tự nạn, trong đó có 820 cựu QN.C.O.S.

Kính chúc quý hội và riêng bà chủ tịch thành công mỹ mãn trong kỳ đại hội sắp tới và rất mong được liên lạc, lên tiếng mạnh mẽ hơn nữa trong hội của trại SITE 2, trong tình trạng bị đe dọa bỏ rơi này.

KINH LƯU

NGUYỄN SỰ

TẠI DIỆN CHỦ QUÂN NHÂN CÔNG CHỨC CẢNH SÁT TRẠI MỎ

		114. SƠN SƯNG	hư
		115. THẠCH QUÁT	quát
80	Lâm - X114 - 2 LÊN		
1	TANG SANG - Tansang	116. THẠCH THANH PHƯỚC	phước
2	THẠCH SAKHON KHU	117. THẠCH LAM	lam
3	Huỳnh Rông Vũ	118. Thạch Sơn	sơn
4	Quách Đông - Tân	119. Trần Quân	quân
5	THẠCH MY QU	120. KHUẨN HIỂN	hiển
6	Hoàng Công Thanh Chanh	121. TRẦN GIỚI	giới
7	Thạch Phước	122. LÊ VĂN NGÔ	ngô
8	Nguyễn Văn Lai	123. Nguyễn Văn Kiệt	kiệt
9	Vũ Văn Hân	124. THẠCH DƯƠNG SƠN	sơn
10	Kim Tào	125. KIÊN XONE	xone
11	SƠN ẤY	126. Trần Minh Hà	hà
12	TỔ VĂN LUYỆN	127. Châu Sang	châu
13	YÊN SƯỜN	128. Trần Quang Long	long
14	PHẠM VĂN AN	129. SƠN SƯƠNG	sương
15	NGÔ RUBE	130. Trần Khel	khel
16	TRẦN - VIỆN	131. Thạch Tỉnh	tỉnh
17	thạch HOANH	132. Huỳnh Văn Thi	thi
18	SƠN SƠN	133. THẠCH SƯƠNG	sương
19	TRẦN KHUÔN	134. Nguyễn Cội Cưa	cưa
20	SƠN SƠN	135. Dương Thị Kinh	kinh
21	Kim Phước	136. HỮU CHUNG	chung
22	Huỳnh - út	137. Thạch An	an
23	Tổ Văn Phước	138. TỔ CHUM	chum
24	Lý Chum	139. NGUYỄN VĂN ANH	anh
25	Kim Si Phone	140. Thạch Quot	quot
26	Đoàn - Phát	141. Thạch Hoàng Long	long
27	Nguyễn Hùng	142. Lý Phú Nguyễn	nguyễn
28	Lâm Đum	143. Thạch Thị Samit	thị
29	Lý Hoàng	144. Trần Hữu Lập	lập
30	Đào - Vĩnh - Sơn	145. Nguyễn Văn Đình	đình
31	THẠCH ES	146. HỒ THẠCH	thạch
32	Lê HUÂN	147. POC BİM POC	po
33	SƠN SANG	148. Nguyễn Thị Phước	phước

1. Nguyễn Thanh Hồng	<u>Nhanh</u>	175. Bùi Văn Phong.	<u>pho</u>
10 Nguyễn Văn Diên	<u>Diên</u>	177. Thạch Ngọc Sang.	<u>an</u>
1. Nguyễn Phi Cầm	<u>Phi</u>	178. THẠCH KIẾN	<u>an</u>
2. Lê Ngọc Dời	<u>Ngọc</u>	179. Sơn Nét	<u>an</u>
3. Đinh Công Bình	<u>Đinh</u>	180. Lê Văn Nghĩa	<u>nghe</u>
4. Kim Suông	<u>Sông</u>	181. Thạch KONG	<u>Kim</u>
5. Nguyễn Văn Cầm	<u>Cầm</u>	182. Lâm Sơn	<u>Lâm</u>
6. Os Youda Tin	<u>Os Youda</u>	183. Sơn Sầm	<u>Sơn</u>
7. Lý Quý	<u>Quý</u>	184. Hồ Việt Thuận	<u>Thích</u>
8. Lý Ching	<u>Ching</u>	185. Thạch Thị Sơn	<u>pho</u>
9. THẠCH - SỬA	<u>Sửa</u>	186. Sơn Nghi	<u>pho</u>
10. Sơn - CAO	<u>Sơn</u>	187. Sơn Thị Hương	<u>Sơn</u>
1. Thạch Rén	<u>Rén</u>	188. Lê Salaisanil.	<u>Thích</u>
2. Kim Hiền	<u>Kim</u>	189. Đỗ - Khá - quý	<u>Quý</u>
3. Thạch - Thành	<u>Thành</u>	190. Huỳnh An	<u>pho</u>
4. THUNG HOA	<u>Thung</u>	191. Trần Lâm Hoàng	<u>Lâm</u>
5. THẠCH SƯỜN	<u>Sườn</u>	192. Châu Khắc	<u>pho</u>
6. Nguyễn Chí Cường	<u>Chí</u>		
7. Thạch Minh Công	<u>Minh</u>		
8. NIA - HOA	<u>Nia</u>		
9. Nguyễn Văn Lộc	<u>Lộc</u>		
10. Lý Ching	<u>Ching</u>		
1. Thạch Cua	<u>Cua</u>		
2. THẠCH RACH	<u>Rach</u>		
3. THẠCH HOI	<u>Hoi</u>		
4. Sơn Thái Hòa	<u>Sơn</u>		
5. THẠCH VEN	<u>Ven</u>		

DANH SÁCH CỰU QUÂN NHÂN QLVNCH

ĐANG TỊ NẠN TẠI TRẠI ĐƯỜNG BỐ (TRẠI MỎI)

SITE II. THAILAND.

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SANH	NGÀY NHẬP NGŨ	NGÀY ĐẾN TRẠI	CẤP BẬC	SỐ QUÂN	ĐƠN VỊ CUỐI CÙNG	CHỨC VỤ	THỜI GIẠN CẢI TẠO	
1	THẠCH QUYÊN	10. 05. 1929	01. 03. 1950	09. 09. 1986	Trung tá	49/118.753	Su đoàn T. BB.	CHT căn cứ tổng tam	03 năm	Thi Duy
2	TRẦN KIM THẠCH	20. 07. 1928	01. 11. 1946	28. 09. 1986	Trung tá	48 ^A /104.196	Tiểu khu Bình Dương	liên đoàn 935	5 năm 2 thg	Thi
3	LÊ NHƯ TRIỆM	13. 01. 1934	09. 03. 1954	24. 04. 1987	Trung tá	54 ^A /200.219	Tổ tâm + an ninh quân. BTM	Trưởng ban hậu quân	6 năm 7 thg	Viet
4	TRƯƠNG HỮU CHẤT	03. 04. 1940	23. 11. 1959	19. 09. 1987	Trung tá	60 ^A /101187	Quân đoàn 3	Chò lính tại P. TQT	9 năm 8 thg	Chas
5	NGÔ SỬU	17. 01. 1941	08. 02. 1963	25. 02. 1987	Trung tá	4/143.410	Quân Trại Nam Vang. P.D	quân trưởng	9 năm 2 thg	Nguyen
6	NGUYỄN CÔNG HOÀNG	02. 02. 1942	18-5-1964	12-8-1987	Thiếu tá	62/410.863	Chi hị Phòng Hưu dưỡng (Sở 2 Mặt B'ch)	Chi hị Phòng H. h'ó	7 năm 5 thg	Tran
7	THẠCH TÌNH	29. 05. 1932	12. 1948	27. 08. 1986	Đại úy	52/118.786	Tiểu đoàn 2 Nhảy dù	tại đội trưởng	5 năm 2 thg	Thi
8	ĐÀO VINH TÔN	30. 08. 1944	21. 11. 1964	07. 07. 1987	Đại úy	44/194447	Tiểu khu tá lạt	tại đội trưởng	8 năm 6 thg	Thi
9	LÊ NGỌC HẢI	1945	29. 09. 1965	07. 04. 1987	Đại úy	65/131845	Tiểu khu Vĩnh Bình	Tiểu đoàn trưởng	7 năm	ha
10	ĐẶNG KẾ THÂN	22. 04. 1941	15. 04. 1968	24. 04. 1987	Đại úy	61/112358	Đội tư lệnh Cảnh sát QG	Trưởng ban	6 năm 7 thg	LEAVE
11	PHAN CÔNG THÂN	18. 10. 1941	03. 10. 1961	07. 07. 1987	Đại úy	61/151535	Tổ tâm tìm hoi quân dụng	Trưởng kho vũ khí	5 năm 6 thg	Thanh
12	VŨ VIỆT TRƯỜNG	02. 04. 1950	1971	07. 04. 1987	Đại úy	70/149108	Tổ tâm Trăm vắn QG. NIC/PIO.	Trăm vắn viên	9 năm 8 thg	Tran
13	THẠCH BÔNG	15. 01. 1939	08. 1959	14. 08. 1987	Đại úy	100668	Tiểu đoàn trưởng TĐ 471.	Tiểu khu Vĩnh Bình	10 năm	Quang
14	VÕ THIÊN DINH	1948	01. 06. 1974	25. 07. 1987	Đại úy	68/160157	Trưởng Chi hị Trăm vắn QG. Vĩnh Bình	Trưởng phòng Trăm vắn QG. Vĩnh Bình	9 năm 1 thg	Ng. Thuy

15.	DƯƠNG ĐỨC HOÀN	17.06.1949	05.01.1968	06.07.1987	Đại úy	69/137694	Trung tâm 3 Quân tử	Sĩ quan tùy viên	5 năm 8 tháng	<i>huân</i>
16.	NGUYỄN TRẠI PHƯƠNG	15.03.1943	15.04.1968	16.11.1986	Trung úy	63/702731	Bộ tư lệnh Hải quân	Huân luyện viên	5 năm 8 tháng	<i>huân</i>
17.	NGUYỄN VĂN GƯƠNG	24.04.1948	18.12.1968	25.02.1987	"	68/601763 68/144458	Phi đội 259. Tiểu đoàn 4 KQ	Đại đội trưởng	6 năm 8 tháng	<i>huân</i>
18.	THẠCH N.Y	20.12.1951	1970	01.03.1987	"	95729	Tiểu đoàn 309 Trại 485	Đại đội trưởng	5 năm	<i>huân</i>
19.	VIÊN ĐỨC LẠNH	24.04.1945	12.01.1968	06.07.1987	"	65/131282	Sử đoàn 25	Sĩ quan liên lạc	06 ngày - 2 tháng	<i>huân</i>
20.	NGUYỄN VĂN BÉ	18.07.1953	23.09.1972	15.11.1986	Trung úy	73/148137	Trại đoàn 42 SD 22 BB	Trung đội trưởng	2 năm 7 tháng	<i>huân</i>
21.	LÂM KIM HÈN	21.11.1938	08.09.1965	02.10.1986	"	38/242106	Tiểu đoàn 522 ĐPA	Đại đội trưởng	5 năm 6 tháng	<i>huân</i>
22.	SƠN SỎ MÂY	18.11.1950	28.12.1967	17.11.1986	"	70/127190	Tiểu đoàn 480 P. Đinh	Đại đội trưởng	5 năm 6 tháng	<i>huân</i>
23.	TRẦN GIA SỸ	21.06.1932	12.06.1953	21.12.1986	"	52/700070	Trung tâm 4 L. HQ/N. Trang	Trưởng Ban Chuyển vận	9 tháng	<i>huân</i>
24.	LÊ NGỌC ĐÔI	05.02.1951	01.01.1972	17.11.1986	"	71/139763	Chi khu Thuận Trung/P. Đinh	Phụ tá Ban 3	3 năm	<i>huân</i>
25.	LÊ NGỌC THẠCH	30.03.1953	23.09.1972	25.02.1987	"	73/147743	Đại đội 113/ĐPA/BL. Ch. Thuận	Đại đội phó	4 năm 3 tháng	<i>huân</i>
26.	TRẦN HỮU LẬP	06.05.1944	31.12.1966	25.02.1987	"	64/198407	Tiểu đoàn 376	Trung đội trưởng	6 năm 2 tháng	<i>huân</i>
27.	ĐẶNG KÊ HÙNG	13.03.1945	21.07.1965	25.02.1987	"	65/133763	Sử đoàn 7 BB	Trưởng toán tác chiến tử. 5 n 8 thg	<i>huân</i>	
28.	TRẦN XUÂN TOÀN	22.02.1946	16.09.1969	25.02.1987	"	66/167941	Sử đoàn 25 BB	Trưởng toán tác chiến tử. 6 n 9 thg	<i>huân</i>	
29.	NGÔ THANH TÓN	17.10.1953	14.10.1972	06.04.1987	"	73/153337	Sử đoàn 21 BB	Sĩ quan nổi bão nhiệm	8 tháng	<i>huân</i>
30.	CHÂU HẮC	03.04.1953	07.1973	27.09.1987	"	73/520930	Tiểu khu An Giang	Trung đội trưởng	4 năm 9 tháng	<i>huân</i>
31.	HOÀNG QUỐC TÁ	08.1947	22.02.1972	12.08.1987	"	67/823889	P.6. Quân đoàn 2	Sĩ quan hỏa hạm PL	4 năm 6 tháng	<i>huân</i>
32.	TRẦN VĂN SẼN	17.09.1953	20.11.1972	22.10.1986	Chuẩn úy	73/148104	Tiểu đoàn 497 Châu Đốc	Trung đội trưởng	12 tháng	<i>huân</i>
33.	THẠCH THANH TÔNG	1936	23.09.1955	14.04.1987	"	56/700349	Giang đoàn 91 Trục lữ	Phân đoàn phó	8 tháng	<i>huân</i>
34.	YÊN SỒN	19.05.1936	1955	25.02.1987	Trung sĩ	32/046706	TTYT tiếp vận Đạc Lữ	Tr/Ban nòng nọc/thủy	1 năm	<i>huân</i>

35	LÂM MẠI TỰ LÂM SÁVAN	08. 05. 1948	09/10. 1970	27. 02. 1986	Trung sĩ	149817	Tổng lãnh sự Quân sự	Thông dịch viên	8 tháng	
36	HUỖN ỨT	10. 10. 1926	11. 10. 1946	07. 03. 1987	"	52/100495	Chi ANQĐ. Ch. Tr. V. B. B.	phó chi	10 năm 6 tháng	
37	THẠCH LÂM	24. 06. 1953	26. 01. 1970	17. 11. 1986	"	95541	Sứ đoàn 1 (Cambodia)		3 tháng	
38	NGUYỄN ĐĂNG SƠN	06. 07. 1948	28. 08. 1968	29. 09. 1986	Trung sĩ I	68/140550	TĐ III Q. Cảnh B. H. H.	nhân viên	3 ngày	
39	TRẦN HỮU LÃ	15. 10. 1949	28. 02. 1968	21. 12. 1976	"	69/703646	CCYT TV 4. Quân C. B. B.	Tổng dịch viên	10 ngày	
40	QUÁCH ĐÌNH TOÁN	30. 06. 1950	31. 12. 1968	15. 11. 1986	"	70/125772	TĐ 321 TK B. B. B.	HSQ / Q. T. N. V.	15 ngày	
41	VÕ VĂN HOÀ	12. 05. 1942	29. 12. 1964	02. 12. 1986	"	62/115005	BCH / CSQG Ph. C. B.	Nhân viên mới tâm TP	3 ngày	
42	KIÊN XONE	1949	02. 11. 1966	27. 09. 1986	"	59/500632	Có B. DV và CH V. B. B.	Trung đội phó	7 ngày	
43	NGUYỄN VĂN LẠC	10. 12. 1949	29/03. 1968	21. 12. 1986	"	69/145224	Đoàn G. B. DV 101	Trưởng ban văn thư	32 ngày	
44	NGUYỄN VĂN DIỄN	1936	08. 1954	25. 02. 1987	"	56/302400	Lực quân công xưởng	Liên đoàn hướng dẫn	6 năm	
45	NGUYỄN VĂN CÂN	10. 04. 1946	1966	25. 02. 1987	"	66/157508	Trung đoàn 9 S. B. B.	Nhân viên ban chấp hành	1 tháng	
46	HUẢ CHUNG	15. 10. 1943	04. 02. 1964	25. 02. 1987	"	43/170353	TTYTTV / TK B. L. B.	Trưởng ban KT phụ	18 tháng	
47	TRẦN LÂM HUNG		1970		"	72/502712	TĐ 1 Tr. B. B. B.	Tiểu đội trưởng	2 năm 8 tháng	
48	TÔ PHỤNG THÂN	01. 11. 1933	1961	07. 03. 1987	"	33/124266	TĐ 376 Tr. B. B. B.	Tiểu đội trưởng	2 tháng	
49	VŨ ĐÌNH NGUÂN	10. 10. 1943	1972	07. 04. 1987	"	63/277898	Đoàn V. B. B.	Hạ sĩ quân Ban 3	3 tháng	
50	ĐỖ KIẾC QUÝ	07. 10. 1950	01. 11. 1968	07. 04. 1987	"	70/111073	TĐ 3 T. Q. L. C.	Trung đội phó	3 tháng	
51	LÊ VĂN NGỒ	09. 04. 1954	08. 05. 1971	07. 03. 1987	"	74/501613	TĐ 222 P. B. B.	Kiểm tra	6 tháng	
52	LÂM DUM	06. 05. 1942	16. 08. 1964	18. 05. 1987	"	42/182766	CK L. B. B.	HSQ / Quân số	18 tháng	
53	KIM SIPHERNE	05. 07. 1953	1. 1970	08. 04. 1987	"	95759	Mike force. Tr. B. B. B.	Trung đội trưởng	3 tháng	
54	SƠN SAMITE	02. 09. 1953	02. 09. 1971	14. 08. 1986	Trung sĩ	75/506360	S. B. B.	Tiểu đội trưởng	6 tháng	

55	LÂM CON	05.03.1950	15.01.1972	15.11.1986	Tx/Sĩ I	50/102754 Trung tá in HL B36 L Hải	Thống đốc viên	3 tháng 5 ngày <i>Coner</i>
56	THẠCH TIẾN PHƯỚC	03.11.1951	10.11.1969	29.08.1986	Tx/Sĩ	71/516687 Đ 66 BQ Địch phòng	y tá hậu cứ	1 tháng <i>Phuoc</i>
57	TRẦN THẾ HÙNG	03.04.1945	30.10.1965	25.04.1987	"	65/105083 TX Vĩnh Bình	4SQ/TT HQ	8 tháng <i>Quoc</i>
58	QUÁCH MINH CÔNG	05.11.1949	04.1969	06.07.1987	"	73/700006 TTTL/HQ Saigon	Nhân viên tiếp liệu	3 ngày <i>Con</i>
59	THẠCH QUƠN	07.04.1951	-	22.02.1987	"	95915 mikelow Sđ 1 Cambodia	Đội viên	3 tháng <i>Quo</i>
60	SƠN SAMÂY	07.10.1951	04.69	17.08.1987	"	95773 mikelow		3 tháng <i>Quo</i>
61	PHAN VĂN TỰ	1941	07.07.1970	25.02.1987	Tx/Sĩ NQ	870629 CK Trảng Trĩ B. Xuyên	Trung đội trưởng	14 tháng 15 ngày <i>Lu</i>
62	LÝ HOÀNG	1936	04.1968	20.01.1987	"	504000 TK Ba Xuyên	Trung đội trưởng	1 năm <i>Quo</i>
63	KIÊN BAN	1945	24.09.1962	22.02.1987	Tx/Sĩ NQ	phòng vệ an ninh Trảng		6 tháng <i>Phu</i>
64	KIÊN PHÁT	11.11.1951	10.09.1969	08.09.1986	Hq Sĩ I	71/119764 HTTD/SĐ TQLC	Kế toán viên	3 tháng <i>Phu</i>
65	LÝ CHUÔNG	05.05.1950	15.03.1972	15.11.1986	"	70/883702 Lữ đoàn 2 Nhảy dù	Tiền đội phó	6 tháng 15 ngày <i>Phu</i>
66	TRẦN QUÂN	1944	24.10.1970	24.11.1986	"	64/802484 Đ 73 TĐ Nhảy dù	Tiền đội trưởng	1 tháng 15 ngày <i>Phu</i>
67	TRƯƠNG VĂN TRỊ	1955	20.11.1973	03.04.1987	Binh D	75/608717 CC 40 CT/SĐ 4 KQ	Kiểm soát viên khu vực	8 năm 5 tháng <i>Phu</i>
68	TRẦN QUÍT	17.07.1952	09.1970	25.04.1987	Hq Sĩ I	72/510669 Tiểu đoàn 2 Quân y	y tá	7 ngày <i>Phu</i>
69	NGUYỄN VĂN ANH	22.05.1955	02.1973	24.04.1987	"	75/608630 SĐ 1 KQ tá Nẵng	Nhân viên sửa chữa	3 ngày <i>Phu</i>
70	THẠCH CUOL	1941	17.09.1962	17.11.1986	"	61/144170 Hội cứu hỏa Công binh	Tài xế	30 ngày <i>Phu</i>
71	THẠCH ENG	11.11.1952	02.1969	14.08.1987	"	72/517631 Chuyên viên TTT Liên đoàn 340 YTTV		2 tháng 15 ngày <i>Phu</i>
72	NGUYỄN KHÁNH HỘI	19.12.1952	09.10.1970	25.04.1987	Hq Sĩ	72/605503 SĐ 3 KQ - B. Hòa	Đạo sư UH1	2 năm 3 tháng <i>Phu</i>
73	BÙI VĂN THÔNG	31.01.1955	09.01.1973	22.02.1987	"	75/117704 Đ 337 Đ PQ		1 tháng <i>Phu</i>
74	KHUU HIÊN	15.03.1953	08.09.1970	25.02.1987	"	63/559473 TTYTTV / phòng dinh	Chuyên viên sửa chữa vũ khí	91 ngày <i>Phu</i>

5	PHẠM VĂN TIỆN	03.05.1945	1970	13.09.1986	Hạ sĩ	65/141922	TĐCB / TQLC	Nhân viên Ban 5	3 ngày	Phan
6	KIM TEO	03.03.1933	16.09.1952	25.10.1986	"	106369	Đón rì QT.L Khu 1.5 Thủ Đức	Tiểu đội trưởng	1 tháng	Thao
7	LÂM VĂN THỊ	1954	20.03.1972	22.05.1987	Binh 2	74/186473	BH 2. TĐ 32. LĐ 7	Tiểu đội phó	1 tháng	
8	THẠCH Ế	1944	17.02.1970	28.09.1987	Hạ sĩ	64/510772	Tiểu đoàn 21 Quân y		6 tháng	Thao
9	THẠCH SƯA SA ĐẦY	19.03.1956	27.04.1973	14.09.1987	"	76/562243		Y tá	1 tháng	Thao
80	THẠCH THÂN	01.01.1943	1968	08.11.1986	"	43/151523	ĐĐ 322 / ĐPQ CK Cầu Ngang		6 tháng	Thao
81	PHẠM VĂN TIẾN	20.06.1954	06.1972	13.09.1986	Binh 2	74/133032	TTHL Quang Trung	Khinh binh	3 ngày	Thao
82	DANH UI	15.01.1950	07.12.1972	28.10.1986	"	50/389338	TĐ 3 SĐ 7 BB	Đội viên	6 tháng / 1 ngày	Thao
83	NGUYỄN BÌNH AN	15.05.1940	12.01.1970	28.10.1986	"	60/486370	LĐ 83 YT Quân y	Chèo xích	15 ngày	Thao
84	THẠCH VÉN	22.10.1948	11.1973	26.09.1986	"	48/113198	TĐ 3 Trại huấn 31 SĐ 21 BB	Âm thanh viên	3 tháng	Thao
85	PHẠM VĂN SEN	07.10.1947	05.05.1966	30.10.1986	"	67/100145	TĐ 3 Trại huấn 12 SĐ 7		20 ngày	-
86	DƯƠNG SƠN THAI	05.10.1945	06.09.1966	25.10.1986	"	284939	ĐĐ 676 ĐPQ	Âm thanh viên	7 ngày	Thao
87	LÂM SÁNH	1941	1965	25.02.1987	"	61/501924	LĐ A ĐĐQ.		6 tháng	Thao
88	BẠC KIM ĐẠC	08.03.1956	05.06.1973	25.02.1987	"	76/111639	TĐ 8 TQLC		3 ngày	Thao
89	TRẦN QUANG LONG	04.10.1952	30.03.1970	08.05.1987	"	72/407751	TĐ 42 Bảo toàn Trại huấn 7% quy chuẩn máy đo điện tử		3 ngày	Thao
90	SƠN SANG	1947	15.08.1973	31.01.1987	"	67/502525	SĐ 23	Đội viên	8 tháng	Thao
91	THẠCH DƯƠNG SINNE	22.06.1953	1971	20.09.1987	"	73/129958	ĐĐ 121 Quân cảnh	Nhân viên	2 tháng	Thao
92	SƠN SONG	03.11.1956	25.05.1974	04.1.1987	Hạ sĩ	75/800113	LĐ 33 phòng thủ SĐ 5 KQ	Đội viên	14 ngày	Thao
93	THẠCH HỒS	1941	1964	27.07.1987	"	61/179446	669 ĐPQ Tiểu căn V. Bình	Tài xế	6 tháng	-
94	SƠN QUANG	25.04.1954	15.03.1975	12.11.1986	Binh 2	74/531037	TTHL Cai Văn V. Long	Khánh binh	7 ngày	Thao

15	TANG SANG	07.04.1957	16.03.1974	17.11.1986	Binh II	77/106547	LĐ 7 TĐ 32 ĐĐQ	Đội viên	1 tháng	Tayson
16	THACH MY	07.07.1948	16.10.1973	17.11.1986	"	48/M00721	TĐ 40 Vĩn Châm B. liên	Cựu trưởng	7 ngày	Ue
17	LÝ PHÚ NGUYỄN	20.09.1952	24.06.1972	29.11.1986	"	72/146590	Ban 3 / Đ K Vĩnng Tân		11 ngày	Nguyen
18	SƠN NGỌC MINH	23.04.1947	20.02.1970	14.08.1986	Nghĩa Quân	442 620	VHB 263	Tổ trưởng	3 tháng	8 nam
19	SƠN ẤY	16.12.1953	02.1970	07.03.1987	"	863 213	Xã Xê An, Xê Sác B.X	Tổ trưởng	1 tháng	Hy
100	THẠCH HOÀNG LONG	17.10.1951	11.01.1971	24.08.1986	"	138 584	VHB 368 N. Bỉnh	Đội viên	2 tháng	Lon
101	SƠN SOL	1956	12.09.1973	20.12.1986	"	56 M00613	Q. Vĩn Châm B. liên	Đội viên	1 tháng	me
102	LÝ THÔNG	1951	06.06.1974	01.01.1987	"	51 M03250	Q. Vĩn Châm B. liên	Đội viên	120 ngày	Thos
103	THẠCH LUNG	01.05.1949	01.01.1971	24.8.1986	"	138 581	VHB 368 N. Bỉnh	Đội viên	2 tháng	Th (u)
104	TRẦN SƠN	1949	1974	10.03.1987	"	49 M00780	Xã Hòa Bình B. liên	Đội viên	6 tháng	San
105	NGUYỄN HỮU PHÚC	02.01.1958	03.1975	25.02.1987	Binh II	78/106982	TTHL Quang Trung	Tân binh	3 ngày	Phu
106	TRƯỜNG CHÍ HIỂN	05.04.1955	26.03.1975	15.07.1986	Binh I	75/133711	TĐ 5 TQLC		45 ngày	
107	LÂM HUỆ	05.10.1930	15.03.1969	09.10.1986	NQ	032479	Xã Long Phú, B. Xuyên	Đội viên	3 tháng	Phu
108	SƠN THANH	06.12.1957		22.08.1986	Binh I	37/606643	SĐ 18 BB	Đội viên	6 tháng	
109	CHUNG HOÀ	02.11.1948	01.02.1973	20.12.1986	Binh II	914274	TĐ 3 TĐ Đoàn 14 BB	Đội viên	3 ngày	Chung
110	LÝ CHUM	08.08.1945	15.02.1971	25.09.1987	Binh II		TĐ hướng Q Vĩn B.	Đội viên	3 tháng 10 ngày	Chum
111	THẠCH SUỒN	11.11.1939	13.05.1960	08.09.1987	Binh II	59/102013	ĐĐ 30 HCTL / ĐĐQ		phủ binh	Thach
112	LÝ A DƯƠNG	01.01.1944		14.07.1986	Binh II	Mike force	Quân Nhân			Ly A Duong
113	THẠCH PHATE	02.05.1953		22.03.1987	Binh II	73/126415		onien dục vĩn	viên	Phate
114	THẠCH DI PHANE	10.10.1941	1971	28.08.1987	NQ	922 603	Xã Ngủ Lạc V. Bỉnh	Đội viên	1 tháng	Di Phane
115	ĐÌNH CÔNG BÌNH	12.08.1945	15.08.1966	04.09.1987	Binh II	45/284080	SĐ 3/285 TX Giảng	Đội viên		Phu

116	DANH CHUNG	08-05-1956	13-02-1973	25-10-1987	Chuẩn úy	76/502453	TĐ/76 Biệt động quân	TR/D. Phó	03 năm	<i>Xuân</i>
117	PHAM-VAN-TAM	16-11-1946	1965	25-10-1987	Binh I	66/300770	Giang-đoàn 21	Thủy Thủ I đoàn viên	16 năm	<i>Đoàn 65%</i>
118	KIM-LONG-RI	1949	1969	29-10-1987	Binh II/NQ	44/484950	TR/D UBH/80	Tổ' kinh binh	gongay	<i>Vae</i>
119	PHAM-VAN-AN	21-12-1956	1973	25-10-1987	Binh II	76/106857	TR/D III ĐĐ 142 N-D	T/T Tổ' kinh binh	03 ngày	<i>Thư</i>
120	THẠCH-SAN	1946	01-09-1967	17-08-1987	Binh II	68795	ĐĐ 46 Mike Force	Quân-y	15 ngày	<i>?</i>
121	THẠCH-NGOC	02-05-1958	1974	25-10-1987	Binh II	78/103225	TTHL Huỳnh Lương 305	Khoá sinh		<i>1970</i>
122	ĐINH-KIM-LONG	20-10-1954	1972	25-10-1987	Binh I	52/673821	ĐĐ 130 biệt lập	ĐĐ 867 TC Gia đình	03 ngày	<i>Khau</i>
123	TRẦN-MĂNG-THẮNG	10-11-1948	1-4970	04-06-1986	Binh II	68218305	Nhảy dù	Lính tá chiến	10 năm	<i>Thư</i>
124	TRẦN-KHÔN (Khôn)	04-11-1974	17-11-1986				DQ Tự vệ Đoàn viên	Quân Vũ' châu Đại' kien	30 ngày	<i>- Khôn</i>
125	OS YOUNG "M. TİN"	1948	18-11-1987		Đại úy	12546	Trưởng ban dịch Thuật miền-việt	TC QH/BTTM	07 năm rưỡi	<i>Việt nam</i>
126	LÊ SAI MANTH	1934	1955	10-11-1987	Hạ sĩ I	54/161836	Hải' đoàn xung phong 26			<i>Xuất ngũ 30.12.60</i>
127	TÔ-PRASO	1948	05-07-1969	20-09-1987	Tổ' trưởng	830664	Tổ' trưởng nghĩa quân xã hiệp hòa	Cầu ngang	Thất 30 ngày	<i>Em</i>
128	CHAU-DUN	11-12-1934	19-08-1987		T.Đ. Tr. 34/490121		Xã Tr. Tôn	OK/Tr. Tôn	30 ngày	<i>ph. ch. Đ.Đ</i>
129	THẠCH-LỢI	30-04-1956	24-03-1987		Binh I	56/127864	TĐ 470 H/PQ/TKVB	Xã Hiệp Hòa Cầu Ngang	07 tháng	<i>Đ.Đ</i>
130	NGUYỄN-PHI-TAM	1954			Binh I		ĐĐ Chỉ Huy Tiểu Đoàn 3 TQLC		03 ngày	<i>Tr.Đ</i>
131	CHAU-EK	02-12-1965	14-10-1987		Trung Sĩ	90251	Tiểu T.Đ. Trưởng Tiểu Đoàn 361	TR/D/48/50/I	02 tháng	<i>Campuchia</i>
132	KIM-SUONG	1929	18-12-1987		T.Đ. Tr. 34/490121		CH Khu - Bui-Gia-Mập		05 tháng 15 ngày	<i>Song</i>
133	KIM-Phước	06-04-1951	18-09-1987		Kinh Binh		ĐĐ 2/TRĐ 2/Tiểu Đ. 1/ĐPQ	Ba Xuyên	03 tháng	<i>Đ.Đ</i>
134	Lý-Quit	10-05-1950	28-09-1987		Binh I		TĐ/44/BĐQ/QK 4		13 tháng	<i>Đ.Đ</i>
135	ĐÀO-SAVONG	12-03-1926	15-06-1947	14-12-1987	Trung tá	46/103524	Trung tá Quân vận, Tham mưu phó CC Long Bình		08 năm	<i>Đ.Đ</i>

136 CHAU SAKINH	05-05-1951	12-07	25-07-1987	5076.048	Xung kích du Phái Hải Quân	3 tháng	
137 SON SUNG	1951		01-12-1987	4087 I	31/663359 Ủy viên quân sự xã Xuân Lộc và Xuân Lộc Huyện Thuận Việt	03 năm 04 tháng	
138 DAO NHU-TAN	02-1970		03-12-1987	TR-S I	71/126441 H/Q/Tuấn báo An Ninh TĐ/2/An ninh Thiết bị của quân	30 ngày	
139 LU TARI TU KIM THANN	1937	1958	16-12-1987	TRANG TA	89171	12 năm	
140 HA NHU-THIEP	20-01-1944	1964	08-12-1987	TR-S I	64/141798 Liên Đ 83 yểm trợ QLV	01 tháng	
141 MA VAN-THU	1951		06-12-1987	TR-S I	71/703725 Phó ban Q xã Kỳ thuật BTL-Hạm đội HQ 502	03 ngày	
142 MAI-VAN-NINH	1955		08-12-1987	HA-S I	75/602028 Chuyên viên KT Điện phi có phổ truyến toàn phi đạo	03 ngày	
143 SON SUOL	1950		10-12-1987	T/Đ PHS	1527135 Tiểu Đ 1 pho Milce Forec	02 tuần	
144 NGUYEN VAN-DINH	04-04-1942	12-01-1963	17-12-1987	Thủy Sĩ	62/100566 Đại viên Thông liên kết long Xuyên XĐ 4192	34 ngày	
145 THACH DUC	10-12-1951		24-12-1987		483286 TR/Đ 1 UBH.8/VINH-BINH	06 năm 8 tháng	
146 HUYNH VAN-THI	15-10-1951	07-09-1969	14-01-1988	B.I	447574 T/ĐOÀN 473/ĐPQ/CIC/Cầu ngang	03 Tháng	
147 THACH PHONE		10-08-1968	14-12-1987	Trung Sĩ	95674 T/ĐOÀN 103/TR/Đ 45/SĐ & B.B	03 Tháng	
148 THACH CUA	01-01-1950		17-01-1988	N/Quân	481.859 xã Nhị Truong, CK/Cầu ngang, TK/V.BINH	01 năm	
149 VO VAN PHUOC	01-11-1954	30-03-1982	18-01-1988	B-I	74/602306 SD/G/KQ. PLEIKU	15 ngày	
150 LE VAN HAI	31-3-1957	12-02-1969	28-01-1988	B-I	71/111546 Cán sự Báo Tiếp Vận Truyền Tin	01 tháng	
151 THACH SOL	1952	02-03-1969	28-01-1988	HCI	149121 Maktoklong Hai chuyển qua Campuchia	45 ngày	
152 SON THAI-HOA		1972	10-12-1987	B.II	75/502102	03 ngày	
153 CHAO-THI	01-11-1956	1974	20-01-1988	B.II	76/602462 Tiểu đoàn 447/ĐPQ 2K/VINH CHAU. BAC LIEU	03 Tháng	
154 DIEN-DANG	05-10-1955	-	01-01-1988	B.II	819591 Đại Đ 485/ĐPQ	01 tháng	
155 LE-HUAN	01-01-1940	-	05-02-1988	TR/Đ 1 TR NG	40/100668 Truong đồn nghĩa quân xã Lai Hòa Bạc Liêu	24 tháng	
156 TRAN-TAI	1952	13-05-1969	14-01-1988	Tiểu Đ 1 Truong	820788 Chi khu Hưng H3 Vĩnh Lợi Bạc Liêu	04 tháng	
157 NGUYEN-CONG-THAI	1932	15-03-1957	14-02-1988	TR-S I	52/119052 Tiểu đoàn Truyền T QĐ 3 KBC 4541	14 ngày	
158 THACH-NGOC-SANG	1948	06-02-1968	14-02-1988	B.I	48/345982 Đại Đ 1 Xung kích 139 TK/VINH BINH	14 ngày	
159 DO-VAN-UYEN	02-06-1948	19-03-1968	24-02-1988	TR-S I	68/701083 Phó tá Truong xưởng Điện tử Tân doanh YT Cầm mai	6 tháng	
160 NGUYEN-VAN-KIET	18-11-1950	20-04-1971	24-02-1988	Thủy Sĩ	70/149070 Đại Đ 1 Truong Đ 6 Trại Sát Đ 6 Q	5 năm 6 tháng	

161	LÊ HỒNG PHƯỚC	1954		29-01-1988	Hà Nội I	45/109440	Trần Đoàn II Pháo binh KĐL 3358	Huế	7 ngày	ph
162	Sơn Công	1956	14-12-1974	03-03-1988	B II	56/799035	Đại đội 3 Tiểu đoàn 404/ĐPQ		1 tháng	
163	Kim Sami	04-04-1952		09-03-1984	nghĩa quân	922606	nghĩa quân xã ngư lạc CK/Cầu ngang V.Đĩnh		1 tháng	Sami
164	Sơn Săng	1952		11-09-1984	- "	52/100721	xã Hòa Bình CK/Vĩnh Lợi		3 tháng	
165	Nguyễn Chí Thắng	31-03-1954	26-10-1972	23-01-1988	thiếu úy	74/143509	Tiểu đoàn 544/ĐPQ TK Kiên Phong		3 năm	
166	Thạch Ban	30-01-1952	20-4-1973	23-01-1988	B II	76/509050	Tiểu Khu Chương Thiện TP. Bình Định		3 tháng	hmm
167	Sơn Cao	1940		11-03-1988	Hà Nội I	40/475114	BCH/CK TRƯ CÚ TK Vĩnh Bình		13 ngày	smu
168	Thạch Kiên	1952	01-01-1970	11-03-1988	nhân quân	52/854502	Trung đội nghĩa quân xã Long Sơn CK Cầu ngang		15 ngày	allu
169	Lâm Văn Nghĩa	1953	19-01-1974	11-03-1988	- "	53/1400123	Trung đội 22 nghĩa quân xã Long Sơn CK Cầu ngang			nghe
170	Trương Hoàn Minh	06-03-1949	10-1987	20-11-1987	thông dịch		Trang Tâm thắm văn tỉnh Tây-Ninh			
171	Thạch Kong	1920		11-03-1988	Đại úy	40/101171	Tiểu Khu Vĩnh Bình		giải ngũ	Tuấn
172	Lý Chính	01-12-1932	22-06-1954	11-03-1988	Trung úy	52/139743	Đặc Khu Phú Quốc Phú Quốc		5 năm	thanh
173	Kim - Nê I	01-01-1942		11-03-1988	T.Đội phó		Đại đội 340 Mike Force		01 tháng	
174	THACH VONG	04-08-1949	1965	11-03-1988	Đội trưởng		340 xóm cát Tiểu đội phó		03 tháng	
175	TRANG KHANH TRINH	17-09-1938	01-10-1965	16-03-1988	TRUNG ÚY	58/102313	Trưởng làm quân tại Trung ương. Sĩ quan BẾN HỒ		2 năm	6 tháng
176	NGUYỄN HUY MANH	14-06-1948	17-12-1968	16-03-1988	TRUNG ÚY	68/144443	Bộ chỉ huy CS Q 4 SG Trưởng làm nhân viên		06 năm	06 tháng
177	LÊ TÂN PHƯỚC	1951	01-1970	16-03-1988	Th/uy	71/408659	Ph/C/Khu pháo-Vĩnh Phúc & Hòa. Tiểu Khu K. Hòa		09 năm	
178	LÊ VĂN KHUÊ	03-12-1940	16-01-1962	16-03-1988	Tr/uy	60/101575	Đ/Đội Trưởng. T/Đoàn 878. ĐPQ		8 năm	10 tháng
179	NGUYỄN TĂNG CƯỜNG	01-06-1953	14-10-1972	17-03-1988	Ch/uy	73/152377	phụ tá Ban ở. Tiểu Khu Quảng Trị		5 năm	6 tháng
180	PHẠM QUỐC TUÝ	22-09-1953	10-1973	16-03-1988	Ch/uy	73/160236	Tr/Đội trưởng/ĐPQ. T/Đoàn 327/ĐPQ		03 ngày	
81	MẠI VĂN THUYỀN	10-06-1953		16-03-1988	SVSQ	75/147038	SVSQ/B.B Long Thành Trưởng BB Long Thành		1 năm	6 tháng
82	NGUYỄN ĐÌNH HƯƠNG	04-04-1944	1964	16-03-1988	Đ/uy	64/601922	SQ.CTCT. S/Đoàn 1.KQ. P.Đoàn 420. SĐI KQ		1 năm	Hoàng

183	ĐĂNG ĐINH NAM	10.10.1950	09.03.1970	16.03.1988	Tu/Sĩ	Đ 20/408186	Khai thác viên an tử	T/Đoàn 680	Ta/tin dien hoa.	45 ngày	<u>nam</u>
184	ĐINH VĂN MẠI	18.06.1950	22.12.1968	16.03.1988	Tu/Sĩ	Đ 20/125282	HQ/AN.ĐEX./T2KG/K.CTC5/P.AN	03 ngày	<u>nam</u>		
185	CHUNG HOE ĐUỐC	12.01.1951	17.05.1969	16.03.1988	Tu/Sĩ	71/602290	Tu/kho Đm mới	SĐ/Đ. K/Quân	03 ngày		
186	PHẠM HUỠNG HIỆM	08.01.1948	1968	16.03.1988	Tu/Sĩ	68/140582	Ta/Đội phó	Đ. 3 nhân dân	03 ngày		
187	NGUYỄN VĂN ĐUỐC	18.07.1945	02.08.1965	16.03.1988	Tu/Sĩ	65/131233	Ta/Đội trưởng	TĐ. 4. SĐ 9/BB	01 năm		
188	LÊ VĂN VINH	14.05.1950	01.01.1968	16.03.1988	XĐNT		XĐNT. Tỉnh Satec. CB-VT. Satec	01 năm	15 ngày	<u>nam</u>	
189	LÊ VĂN PHƯỚC HÙNG	01.06.1956	22.04.1974	16.03.1988	Binh	Đ 56/867350	khung binh. Đ/Đội	T/Đoàn 334/P. 20y4	03 tháng		
190	NGO VĂN TỐ	13.06.1956	09.08.1973	16.03.1988	Binh	Đ 26/128102	khung binh. TĐoàn 4. LĐ-468.	SĐ. TQLC.	16 ngày	<u>nam</u>	
191	ĐO [?] VĂN THẠCH	01.01.1939	1968	16.03.1988	Tu/Sĩ	Đ 59/135903	TRƯỞNG TỰ	chiến lực Saigon	Chết phải	2 tháng	<u>nam</u>
192	LÊ HỮU THANH	1945	10.12.1968	17.03.1988	Hạ Sĩ	Đ 45/557225	phục tá quân	Số TĐ. 474 TK.	Kiên cường	3 tháng	<u>nam</u>

DANH SÁCH CƯU NHÂN VIÊN CẢNH SÁT QUỐC GIA

ĐANG TỊ NẠN TẠI TRẠI ĐƯỜNG BỘ SITE II

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY ĐAM	NGÀY NHẬP NGŨ	NGÀY ĐẾN TRẠI	CẤP BỤC	SỐ ĐIỆN CỎ	ĐƠN VỊ	CHỨC VỤ	THỜI GIAN CẢI TẠO	Chữ ký
1	LÝ HOÀI AN	18-05-1940	15-01-1963	20-02-1987	Thiếu tá		BCH/CSGG Khu 4 Cần Thơ	Chủ sự P. Tổng vụ	8 năm 1 tháng 1 năm 1 tháng	Ước
2	NGUYỄN DƯƠNG	01-10-1946	27-07-1967	08-05-1987	Đại úy		BCH/CSGG Bình Thuận	Đội trưởng CSĐC	6 năm 7 tháng	Ước
3	TRẦN QUANG TÊM	01-03-1939	01-07-1961	05-03-1987	Trung úy	1864	BCH/CSGG Tiền Giang	Trưởng Cục Mỹ Đức	8 năm	Ước
4	THẠCH HƯƠNG	25-10-1941	09-09-1966	02-09-1986	Trung úy I	375990	BCH/CSGG Vĩnh Bình	Trưởng Hạng nhân cứu	6 năm 9 tháng	Ước
5	LƯƠNG VĂN QUY	01-07-1947	12-09-1966	28-09-1986	"	137051	BCH/CSGG Phú Yên	Đoàn Cuộc	15 tháng	Ước
6	NGÔ RƯƠI	1947	03-01-1971	17-11-1986	Cảnh sát viên		Đội 417 CSĐC	Nhân viên	30 ngày	Ước
7	TRẦN VIỆN	1944	12-1970	01-11-1986	"	727470	BCH/CS Bạc Liêu	Nhân viên	45 ngày	Ước
8	THÁI VĂN TÂM	10-08-1944	26-11-1964	28-09-1986		69588	BCH/CSGG Quận 11 Sg	Trưởng Tiên Ban	9 năm	Tam
9	TÀI KIM ĐÔNG	04-06-1953	31-01-1972	02-10-1986	"		Đội 406 CSĐC Baxuyen	Nhân viên	1 tháng	Ước
10	LÝ DIME	05-04-1951	11-01-1973	28-12-1986	"		Cục CSGG Long Thám 13 Sg	Trưởng TB Trại	9 tháng	Ước
11	TRẦN VĂN CANG	25-01-1950	31-01-1972	27-7-1986	"		Đội 409 CSĐC Baxuyen	Nhân viên	11 tháng	Ước
12	THẠCH QUAT	1948	15-01-1971	20-8-1986	"		Đội 406 CSĐC Vĩnh Bình	Nhân viên	4 tháng 15 ngày	Ước
13	THẠCH CHÈN	1940	15-01-1971	30-9-1986	"	375.980	BCH/CSGG Quận 11 Sg	Nhân viên	12-01-15 ngày	Ước
14	MIA HÒA	17-5-1955	27-09-1974	20-7-1986	"	165/65/CB	BCH/CS Q8 Sài Gòn	Nhân viên	7 tháng	Ước
15	NGÔ HẢI VÂN	22-3-1953		29-7-1987	"	344.748	Nha TLC/BTL/CB	Nhân viên	80 ngày	Ước

16	THẠCH HAI CỎ	1938	04-1967	03-12-1988	tr. vi'p	CS Sát phục V. Minh	Tiền đội trưởng	ở tháng 11/88
17	THẠCH THỊ SAMIT	20-06-1951			Cảnh sát viên	Phẩm chỉ của Mỹ Thuận Quận Mỹ Tú B. Xuyên	ở ngày 11/88	
18	THẠCH CHÍNH	1939	23-10-59	14-02-1988	TR. Sĩ. I	Trưởng H. nghiên cứu. Tỉnh Vĩnh Bình	ở năm 1988	
19	KIM HIÊN	1955	04-03-75	14-02-1988	CS viên	Tu cảnh sát Tỉnh Bạc Liêu	ở tháng 20 ngày 11/88	
20	Thạch. Súa	25-03-1953	08-11-82	11-03-1988	- ut -	Xa' Thông Hoà quận cầu kē tỉnh Vĩnh-Bình	ở tháng 01/88	
21	PHAN THÂN CÔNG	10-12-1937	16-10-61	16-03-1988	TR/Sĩ. II	Trưởng H/ H. nghiên cứu G.3. Bình Dương	ở năm 1988	
22	ĐINH VĂN ƯNG	19-07-1943	14-03-67	16-03-1988	TR/ny	Học viên CSQG (BĐ/CSQG)	ở năm 1988	

Số 165237

DANH SÁCH CỰU CÔNG CHỨC VNCH ĐANG TỊ NẠN TẠI TRẠI ĐƯƠNG BỘ SITE II THÁI LAN

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SANH	NGÀY NHẬP TRẠI	NGÀY NHẬP NGŨ	NGÀY CH. TRẠI	SỐ ĐIỆN CƠ	CƠ QUAN PHỤC VỤ	CHỨC VỤ	THỜI GIAN CẢI TẠO	
1	NGUYỄN THANH HÙNG	17-04-1950	25-02-1987	8-1973	Công chức hạng 4. 436		Phủ Tổng Ủy Dân Vận - B.S. Dân Vận Chuẩn H.C.	Chủ Sự Tổng C.T.V. Lương Chính	4 ngày + 3 năm	<i>Handwritten signature</i>
2	THẠCH HOANH	11-03-1940	02-03-1987	11-1966	Cán Bộ XDNT		Đoàn 10. Xã An Giang tỉnh A. TR. C. T. Vĩnh Bình	Cán Bộ XDNT	5 Tháng	<i>Handwritten signature</i>
3	KIM HƯƠNG	01-09-1932	09-09-1986	1950			Tôn Hành Chánh (V.B.)	Chủ Dự Đương	7 năm 4 tháng	
4	NGUYỄN VĂN LỘC	06-08-1953	28-09-1986	10-1973	Cán bộ bổ túc		Phu Yên	Cán bộ Viên	3 ngày	<i>Handwritten signature</i>
5	LIÊU HIỆP	1940	06-09-1980	2-1961			G. Mỹ Xuyên (B. Xuyên)	Chủ tịch H. Đồng Xã	6 năm	<i>Handwritten signature</i>
6	HOÀNG C. THÀNH	1-5-1932	7-11-1986	10-1960	Cán bộ Viên		TRƯỞNG T. Bình An. B. Hòa	Cán bộ Viên	7 ngày	<i>Handwritten signature</i>
7	TRẦN KHÊ	1930	28-11-1986	10-08-1961	Bậc 8	80 trước Tích 8936	Ty Dân Vận (B. Liêu)	Trưởng Ban Hành Chánh	10 ngày	<i>Handwritten signature</i>
8	THẠCH THỊ SƠN	22-09-1945	20-02-1987	20-9-1965	Cán bộ Viên		Ty Tr. Học Vinh Bình	Nhân Viên văn phòng		<i>Handwritten signature</i>
9	DƯƠNG THỊ KINH	23-11-1940	08-07-1987	1-05-1968			T. Đoàn C.B. XDNT. B. Xuyên	Nhân Viên	1 Tháng	<i>Handwritten signature</i>
10	THẠCH SEN	1-05-1951	24-08-1986	1-02-1972	Công chức Xã		Xã Ngũ Lạc. Vĩnh Bình	Cán Huống	3 Tháng	<i>Handwritten signature</i>
11	CHÂU SANG	21-02-1947	22-10-1986	12-68			Tỉnh Kiên Giang	T. Phó C.B. XDNT.	4 tháng 19 ngày	<i>Handwritten signature</i>
12	THẠCH SAKHON	27-04-1951	10-02-1987	1-03-1969	Thợ Kỹ		Khu 151 Thiệp phẩm Quân Trang. Quân Nhu	Thợ Kỹ Kế Toán		<i>Handwritten signature</i>
13	HUYNH LINH	15-02-1951	22-05-1987	6-06-1969	Đoàn Viên		Tỉnh Đoàn XDNT (B. Liêu)	Đoàn Viên	2 Tháng	<i>Handwritten signature</i>
14	TRẦN THỊ VINH TƯỜNG	1948	01-03-1987	1968			Pan American World Airways Tân Sơn Nhất International Training	Secretary		<i>Handwritten signature</i>
15							Consul Tant, Inc.	Proof Reader, Translator		

Site Two Son Th May 17-88.

Viết cho Tels.

Anh em và tôi xin chào thành phố đến Quy Nhơn và xin chào
đội tham mưu chiến thuật nhất. Và viết cho Quy Nhơn cũng như là
đội của tôi bộ nhất.

Nhân dịp anh Đỗ Bn Tels, ngày hôm nay 10 năm 6 tháng từ
thời tôi đại tá ra ra đây đây thành cho tình yêu, do anh tôi đi gọi
cũng nhiều ở đây, và xin chào đội gọi. Anh Tels ngày nay là
sĩ sĩ như vậy đây. Phải hay Bình Dương là đội của anh là
11 ngày - tên - năm là đây giờ nên là là như một cách của anh. Anh
tôi là ngày rất thành tâm và rất tốt.

Đang là, tôi gọi, anh kết quả của anh cũng ra Em/2.e.

may đến đây. Nhưng anh cũng phải ở Parat từ nhà thành phố và thành phố
như nửa tôi là như một là Mỹ Chicago sang ở Canada là lâu nay,
may nó sang tên Anh được gọi là anh là rồi, là nó chưa đây là
tất cả các anh em đang biến đến sau này, nhưng nó cũng cũng
chỉ có thêm đi kiến lập phần này này là của anh. Hy vọng anh
hè nhất thời nó.

Anh em đang biến đến đi chúng tôi từ từ vào và từ mới về đây
nam Berlin 5 đó là đây đó. Đó là đang đi này nên rất đây và
cũng rất. Mọi ngày đều phải từ mới làm vậy, vậy này và đây nên
như là có mai. Vậy là lên đây nay. Anh em đang là là ở đây
vào đó sau theo tôi là hai em là Berlin 5. Anh em đang ở đây đây
thời đang may anh đó. Nhưng biến đây lâu là được cũng vẫn đây.

(nhất là đây đây)
Mọi là là này đang biến đến đi cũng là ở đây, chưa hề
mọi là này là đi đi đi đi đi đi. Mọi là qua 2 đây, đây là có là
các là là đây đây nhưng thêm phần là phải viết qua đây đây và đây
mọi là là đây này là đây, nhưng 1 đi ai là đây và đây có là
anh là đây này.

Đang là là này đây đây là một là có là thành phố ở đây thành phố
ở đây đây đây đây đây đây đây đây đây đây đây đây đây đây đây đây
cũng đây đây đây đây đây đây đây đây đây đây đây đây đây đây đây đây
lên anh em CN. E.E. CS. có là đây đây đây đây đây đây đây đây đây
nhất (qua đây là đây đây đây đây đây đây đây đây đây đây đây đây đây)

Hiện nay anh là đây đây đây đây đây đây đây đây đây đây đây đây đây đây

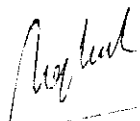
Đoàn Phỏng vấn Hoa Kỳ phỏng vấn nhiều lần và một số quốc gia Canada
và việc lập form phỏng vấn hoặc bị từ chối vì lý do gì đó.

Trái với section 5 được báo: Hơn 2300 người chưa trả lại sau
1544 Khmer Khmer (Việt gốc Miền). Người Hoa 99 người, Châu 20 người.
(phân loại 10-4-88). Nay có tăng đổi chút.

Được biên tính tới 17-5-88 là 2.108 người (khoảng 10 người Việt gốc Miền).
Nghe tin sẽ đưa tới 700 người nữa trong vài ngày tới, và sẽ đưa liên tiếp
trong vài tuần nữa. Trái dự trữ cho 10.000 người.

Khi chân thành cảm ơn Quý Hội và Chi để sẵn sàng đón và
chúng tôi.

Mười


NG.Đ. SỬ

IV:

- Xin chú ý số người ở tại
một section 5 x đã ở tại trại tự nạn
gồm 2 năm nay (kể từ 24-6-86
đến nay).

Đại diện của Quân nhân, Cựu chiến binh và

- Xin chú ý cho biết Chi để nhận bản

Danh sách QN. EE. ES và con của QN. EE. ES.

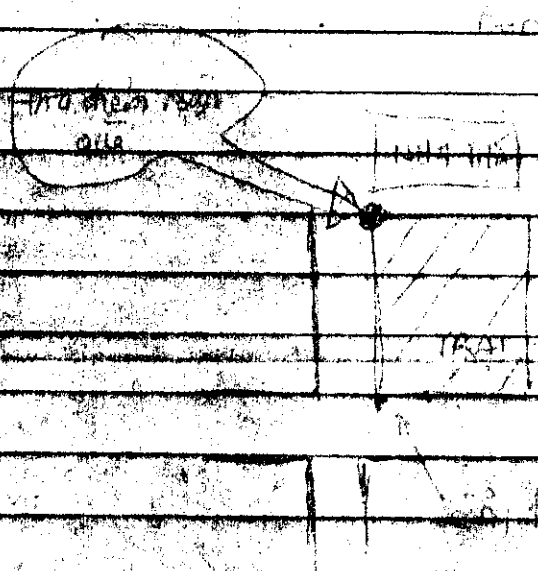
- Tỷ lệ con. EE. ES thường là 10% - con

là 20% và con có chứng form là 10%

mà tổng số từ nay.

[illegible]

tại đây họ này và họ khác...
 Một lần nữa chúng tôi...
 phân thành các...
 các...
 việc...



Kính thư chào
 Di điều kiện khó khăn
 xin gửi vui lòng thư lờ do
 số xuất và phiên gửi cho
 photocopy ^{chính} gửi đến

Chức tịch Hiệp hội Cựu tù cộng
 1/4 TROO VÀO HUONG

10569 BOLSA AVE.

GARDEN GROVE CA. 92643

TL (714) 554-2050

U.S.A.

2/ Chức tịch MAI HONG-VAN.

Hội Cựu Quân Nhân / OLVNUT/NA
 PO/ BOX 80 ROSEWATER EAST

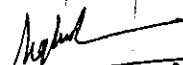
SA 5043 AUSTRALIA

Hai Bảng danh sách này gồm:

- Cựu QN-ee-es. 13 tờ
- Con của QN-ee-es: 24+9 tờ

- Tổng số thư riêng ~~gửi~~ đến chỉ
 một số chức tịch lờ.

Xin cảm ơn chỉ.


 NG. S. S. S.

Kính thư chào

Đây là danh sách con-ee-es
 và con của QN-ee-es. đang biên và

đến hai mức Section 5 ngày 7-5-88.
 Do đó, tôi phải gửi một nylon khác
 mang đến Bangkok để Key và danh sách
 từ giờ trước để nhỏ họ đến sang Anh
 gửi đến chỉ, nên danh sách hết
 đoạn. Xin chỉ muốn chấp từ khó khăn
 ở tại đây.

8/5/88.

Kính



NG. S. S. S.

Tổng số:

- Tổng bộ (con-ee-es) 219

con 405

- Tổng biên (con-ee-es) 105

con 218

Tổng chung QN-ee-es:

322

con 623

Departure Number

067910132 00

Immigration and
Naturalization Service

I-94
Departure Record

Admitted as a refugee pursuant to
Sec. 207 of the I & N Act.
EMPLOYMENT AUTHORIZED

SEA JUN 14 1989 621

If you depart the U.S. you will need
prior permission from INS to return.

14. Family Name

NGO

15. First (Given) Name

SUU

16. Birth Date (Day/Mo/Yr)

17 01 41

17. Country of Citizenship

VIETNAM

See Other Side

STAPLE HERE

Warning - A nonimmigrant who accepts unauthorized employment is subject to deportation.

Important - Retain this permit in your possession; *you must surrender it when you leave the U.S.* Failure to do so may delay your entry into the U.S. in the future.

You are authorized to stay in the U.S. only until the date written on this form. To remain past this date, without permission from immigration authorities, is a violation of the law.

Surrender this permit when you leave the U.S.:

- By sea or air, to the transportation line;
- Across the Canadian border, to a Canadian Official;
- Across the Mexican border, to a U.S. Official.

Students planning to reenter the U.S. within 30 days to return to the same school, see "Arrival-Departure" on page 2 of Form I-20 prior to surrendering this permit.

A-70-991-484 Record of Changes BT-290627

N.W. ORIENT AIRLINES (ACNS)

WASHINGTON, DC THAILAND

ENG.LEV./E

Port:

Departure Record

Date:

Carrier:

Flight #/Ship Name:

Site 2 South May 15 - Nov. 1988.

Heinrich, Elihu,

muốn đây vì lý do nào đó mà 2 lần tôi thuê báo với chủ vì
 tôi thuê phòng văn VN Section 5 và thuê thuê của hai bạn Chad và
 không đến đợt duy nhất và chủ. theo như với cùng chủ chủ đã
 đến với hệ văn thuê (hai bạn Chad).

[illegible][illegible][illegible]

Chu, tōi k'k' t'uiē t'at' t'at' hē' elay' t'luān m'ay 7-10-88. Hayy' k'it' hā

có lẽ là đầu tháng 11-88 sẽ rời trại. Trước kia tôi đã trình Quy' Hồ
nguyện dời trại được bỏ vào Ban Thad, nay dù cuối tháng 10 hoặc
có thể tháng 11, hiện nhà đã cất xong một số ít cho khu được bỏ.
Cả đất đai này, lĩnh được thay đổi như chong chong, kho' mà chửi
xài được dù tôi biết tiếp đổi chửi xài.

Anh Nguyễn Khoa và hợp văn chi sẽ thay tôi (tên thật Chi)
xin Chi vui lòng xin hộ số LOI của tôi (mang số
IV = 115892) để gia đình có thể được sang Hoa Kỳ sớm. Thật
sự tôi không ngờ có số IV mãi đến khi qua ban JVA mới biết
được vì lúc được thả tù, tôi sợ về quê sẽ bị quản chế ngặt nên
tôi nhậu vô tư Nha Môn mang gậy gõ ^{lũn sấm} con x, nhưng không gõ được
và vô số kẻ hạn tôi phải trở về Nha Môn và như người bạn gõ
"chửi" không ngờ thủ cấp tôi được thả lăm.

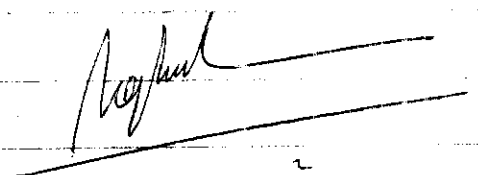
Một lần nữa, tôi xin thay mặt tất cả anh chị em, gia đình
quân cán chính và tập báo, xin chân thành cảm tạ sự giúp đỡ
quý báo, biên qua, xin chị chuyển lời cảm ơn của chúng tôi
đến Quy' Hồ Đàm, Trĩu Grass và Quy' Di An nhân. Tôi cũng
viết thư cảm ơn Bà Trĩu Hồ Travelers ~~and~~ cũng lúc viết thư gửi đến
chị.

Xin kính Chúc Quy' Hồ và tiếp cả nhân Chi được an
khang và thân đạt kết quả tốt đẹp nhất.

TK:

Kính.

Tôi có gặng gửi danh sách 346
cán quân của chính và nhân viên cơ sở
cấp 831 con và gia đình; danh sách
khu bảo hộ 43, hợp nguyện rất gần.
Danh sách được bỏ chưa hoàn tất được
vì còn đang phải vấn.



NGO. SUI

จดหมายอากาศ
AEROGRAMME



[OCT] 1 1986

To Mrs. KTHUC MINH THO
GIA DINH TU NHAN CHINH TRI VIET NAM
P.O. Box : 5435 ARLINGTON
VA. 22205 0635
USA

ชื่อและตำบลที่อยู่ของผู้ฝาก SENDER'S NAME AND ADDRESS

พับครั้งที่ ๒ SECOND FOLD HERE

F: NGÔ - SUI VN LR PLATFORM (VN Section 5)
PO/BOX 76 ARANYA PRATHEE PRACHIN BURI 25120 THAILAND



มหามงคลเฉลิมพระชนมพรรษา ๕ รอบ

H.M. THE KING'S 60th BIRTHDAY ANNIVERSARY

ถ้าสอดใส่ซอง

IF ENCLOSED THIS LETTER WILL BE SENT BY SURFACE MAIL

TO OPEN SLIT HERE

พับครั้งที่ ๑ FIRST FOLD HERE

อ้อ! หาด บ้านหาด เลิ 320. ทุน - Com vat gia diu 1200 ทุน và hua
số tìm cáel gđ đến chi bản daut cáel đō. Nhữg báy gđ thō gup
thō ngu, xui chi miên chuy.

Một lần nữa, xui chân thành cảm ƠN Quý/ Hồn và lòng
cá nhân chi, xui kiết chue' Quý/ Hồn và cá nhân chi an khang
thay mui Vu lan này rất đōc nhiều thành quả tốt đẹp nhất.

Kính .

NGÔ - SUI

Đu diu cùn Quan Cáu Khuê và Gia diu.

Số 2 South ngày 20-8-1988.

Xin chào,

Trước hết, tôi xin chuyển lời tất cả anh chị em ^{và cả nhân} đến chị và Quy Hôn lời chào thăm tốt lành nhất và chúc Quy Hôn cũng như riêng cả nhân chị thuận công việc mãi.

Qua nhiều thư gửi đến chị về việc riêng cũng có và chung của tất cả anh chị em và gia đình ở trại cũng có. Nhiều có lẽ khi quá bận việc không thể trả lời được. Tất cả các anh chị em cũng sốt ruột mong tin chị cho biết kết quả. Cuộc nhân có hôn này, xin thông báo cho Quy Hôn cũng như chị biết hiện nay tại trại Ban Thad đã khai giảng từ đại đến lớp 12. Nhiều nay thì mới bắt đầu học cho đến lớp mẫu. Có lẽ do là do kết quả mà Quy Hôn vẫn tiếp như tôi đã hứa với chị ở thư trước. Hiện nay hai section 5 đã được phép vào cho tất cả các người tự nguyện. Đầu tiên là đại bị họ gọi đến form để trả về để tiếp tục chấp g. 88. Trong khi đó JVA - EAO và JVS (thực trạng như vậy hiện) sẽ tiếp tục gọi phép vào. Ngươi may số cuối cũng là anh Thạch Lữ te: 166 232 của liên tá quân vùng Mang-Bout (Toumoring) TK Kontum anh Thạch Lữ cũng là người bị Khmer đỏ bắt giữ 2 năm lao công chiến tranh và tích tham tất cả giấy tờ liên quan tới đảng bị, sau anh may mắn thoát được tới trại tự nguyện số 2 South do một sĩ quan Thái giúp đỡ.

Xin chào chị giúp anh Thạch Lữ, xin thấy Fort-Knock, Kentucky một giấy chứng chỉ với anh đã ^{đủ} khóa học năm 1970 (Special Leadership) với cấp bậc đại-ny. Hợp lại ra chị có thể giúp thêm giấy tờ khai mùa thì rất quý. Số qui lý lịch: Thạch Lữ 1/ ngày năm 1941 tại Ba Taint Sochay. Số quân 41/149614 khóa 15 Trung Đò binh Thủ Đức, từ biên giới Thái-Cambodia 5/86 và nhập trại ngày 15-7-1988. Mọi giấy tờ liên quan đến đảng bị đều rất cần thiết khi được phép vào. Anh Lữ xin chào em và Quy Hôn.

Hợp lại ra, anh và Quy Hôn và chị Hôn 04-02-1946 - SA 66/200654 anh này không có thân nhân ở Hoa Kỳ, xin chị vui lòng tìm người bảo hộ. Anh Lữ sẽ viết thư đến chị sau vì anh ấy người mới không có sự giới thiệu trước. Anh Lữ cũng quen biết với anh Nguyễn Văn. Giờ trước năm 1975 và cũng đã liên lạc được với nhau. Anh Lữ cũng đã khuyên anh Lữ nên viết thư liên lạc với chị, chị sẽ giúp đỡ.

Tình chị,

Trong thư trước, tôi cũng đã trình với chị số quân của anh

10 : BÀ KHUÊ MINH - THU'

HỘI TRƯỞNG HỘI TỰ NHÂN CHANH TRÍ

VIỆT - NAM TẠI HOA KỲ -

DONGBEK SITE 2 SOUTH 30-11-87

Kính thưa Bà,

Chúng tôi, NGŨ SỬ của Tiểu tá Quân Trừng THÂN NHÂN PHONG - DINH, đại diện của Quân Nhân Công-chiến Cảnh Sát Thái mới site two, xin kính chuyển đến Bà Hội Trừng lòng vui mừng chân thành của chúng tôi, khi nhân biết được nỗ lực của Quý Hội cũng như hiệp cả nhân Bà.

Mục tiêu kết hợp những chiến lược và mọi thành phần xã hội, nạn nhân của chế độ Cộng-Sản đã hy sinh chống lại chúng trong một thời gian qua. Cũng cùng mục đích và ý nghĩa đó, chúng tôi cũng đã kết hợp với em thân Hội của QN-CC-CS tại đây.

Cũng may, Hội đã được thành lập sinh hoạt và được hi vọng tạo lập một bước, cao quý của Bà. Do đó chúng tôi mừng mừng được biết những gì liên quan đến mọi quy, sinh hoạt --- của Hội, hầu giúp chúng tôi tham khảo để gia nhập Hội.

Đáp thư chúng tôi cũng xin được Quý Hội lên tiếp chào thư hức có quan công Quý và đủ hạn Hải ngoại về về lưu giữ của em chúng tôi tại Thái này, đại biết là được chào phục Thái chấp nhận phỏng vấn nhập tại. Hiện tại nhân số của tại đã lên đến khoảng 1700 người. Trong đó có 166 của QN-CC-CS và 210 của QN-CC-CS.

Được biết trước 30/6/86 khoảng tổng số 300 người lưu 6 tháng một lần, chào Quý Thái cho phỏng vấn nhập tại. chào thư và được phát thẻ EMX cấp nhân từ cách ứng xử hoàn hợp pháp. Thế nhưng đến nay đã hơn 1 năm qua mà vẫn chưa được em xét mãi đến Hội Hội của Tró, ý vấn đáp đáp đã chào thư gửi thư thỉnh cầu và em tiếp với giới hạn này.

Thưa Bà
Hôm nay tôi tiếp vào hoạt động của Hội và chuẩn bị làm Hội viên, chúng tôi lưu tâm tin tiếp vào sự quan tâm và giúp đỡ của Quý Hội.

Một lần nữa, xin chào thật cảm ơn Quý Hội cũng như hiệp cả nhân Bà và mong một điều gì liên lạc thường xuyên với Quý Hội.

Kính chúc Quý Hội vạn hạnh trên bước phục vụ -
Trân trọng kính chào Bà.

Kính thư

* Duyệt kèm:

1 bản danh sách 166 QN-CC-CS gồm 10 hợp.

* Địa chỉ: NGŨ SỬ.

c/o REV. PIERRE CEYRAC XAVIER.

Hall 70/3 RAJAVITHI Road VICTORY MONUMENT
10400 BANGKOK THAILAND.

Đại diện QN-CC-CS tại mới

NGŨ SỬ

BATAAN DEC - 4th - 1988

Chỉnh Chỉnh Thư,

Tiếp hết, tôi xin thay mặt tất cả anh em Quân Cảnh Chính và Trung Địch Tự Nam Site 2, xin chào trái cây, ờn tên duy hời và riêng cá nhân chi.

Phân lớn chúng tôi đã được chuyển đến Bataan và một số em đang ở tại Panat để chờ xong các thủ tục và kết quả y khoa, sẽ lần lượt đến Bataan sau. Kết quả như tôi đã trình với chị trước lúc em ở Site 2. Riêng Trung Địch Tự Nam tôi không rõ chính xác từ lúc em được đưa đến Panat thì phải đợi đến mấy tuần nữa, sau hoàn một tuần nghỉ, đã tiếp tục đến phòng văn tiếp đến hết ngày 30-11-88.

Riêng danh sách quân Cảnh Chính tại Trung Địch Ban Thad mà tôi báo sẽ gửi chị lúc em ở Site 2, nay vẫn chưa gửi được, vì cô làm trợ lý ICC luôn chuyển đi về vùng bị. Nay anh em Trung Địch vẫn gửi tôi mang theo đến Bataan, gồm em Quân Cảnh Chính = ; Gia đình CCCC =

Danh sách xin báo trả gồm: Tôi đang tìm các ảnh photocopy và money order của bạn gửi đến sẽ gửi theo bưu phẩm đến chị từ Bataan. Tháng tháng 10-88 chúng tôi đã gửi bạn danh sách được 1 lần cho duy bị. Tặng phái trên Quốc Hời Hoa Kỳ đến thăm Ban Thad. Tôi mong mọi và thiết tha với thanh, danh em duy hời và riêng cá nhân chi can thiệp có kết quả cho hai Trung Địch Tự Nam tại các phòng văn trợ lý để bạn mình tôi sau như mình báo ở từ Việt - Nam.

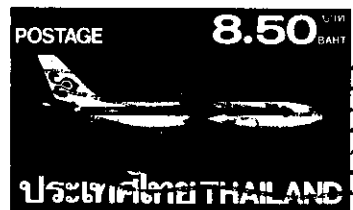
Nhân mùa Giáng Sinh và năm mới, tôi xin chúc duy bị và gia đình Trung Địch Hoa Kỳ Gia đình từ nhân Cảnh Chính từ Việt Nam An Khang, Hạnh phúc.

T. H. : Xin gửi lời kính chào anh em Nguyễn Văn Khoa và anh NGUYỄN VĂN THỊ TRÚC BAN THAD.

NGUYỄN VĂN THỊ TRÚC

จดหมายอากาศ
AEROGRAMME

ดู 7 นี



DEC 9 1988

To : Mrs. KHIUC MINH THO

Chủ tịch GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÁNH TRỊ VIỆT NAM

PO/BOX 5435 ARLINGTON, VIRGINIA 22205

U.S.A

ชื่อและตำบลที่อยู่ของผู้ฝาก SENDER'S NAME AND ADDRESS

พับครั้งที่ 2 SECOND FOLD HERE

F: NGÔ - SUI EB 132713 TRANSIT CENTER : K #130
PO/BOX 18 PHANAT NIKHOM CHONBURI 20 140 THAILAND



มหามงคลเฉลิมพระชนมพรรษา ๕ รอบ

H.M. THE KING'S 60th BIRTHDAY ANNIVERSARY

ถ้าสิ่งใดมีในซอง จะส่งจดหมายอากาศนี้ไปทางธรรมดา IF ANYTHING IS ENCLOSED THIS AIR LETTER WILL BE SENT BY SURFACE MAIL

Địa chỉ hiện tại : 1D5 - BANTHAD CAMP PHANAT NIKHOM FIRST FOLD HERE
PO/BOX 76 ARANYA PRATVET PRAKHIN BURI 25120 THAILAND

Xin chú, nếu có được quyền bắt trả, gửi thầy về địa chỉ của anh NGUYỄN KHA.

Một lần nữa, tôi xin thành thật cảm ơn Quý Hôn và riêng chú, xin kính chúc quý vị an khang và tiến bộ nhất.

Kính

Nguyen

NGÔ - SUI

Xin chào Chị Thu,

Tôi xin thay mặt tất cả anh chị em Quân nhân Chính
gửi đến Quý Hôn và riêng chị lớn cảm ơn chân thành nhất
của giúp đỡ, từ trước Quý Hôn và chị đã và đang giúp
đỡ và can thiệp bằng mọi cách vì nết nết của mình.

Nhân tiện, tôi xin báo chị. ngày 29-11-88 tôi sẽ được
đi Bataan (Philippines) sau khi làm đủ mọi thủ tục và khám
sức khỏe. Như vậy, ở Ban Thad anh NGUYỄN KHA sẽ thay
tôi liên lạc với chị thường xuyên. Đến nỗi, sau khi có đủ
chỉ huy tôi sẽ liên lạc với Quý Hôn và chị sau. Mọi
gây bảo trợ thuộc cấp bố xin Quý Hôn và chị gửi thư
đến tôi tại Bataan, gây bảo trợ thuộc cấp anh Nguyễn
Kha. Có lẽ ngày 1-12 này trại tiếp bố sẽ chuyển vào các
nhập Ban Thad cho nhập ngũ không được chấp thuận. Tôi xin
chuyển thật cáo lỗi với Quý Hôn và chị vì tôi báo thời điểm
đi trại sai vì luôn luôn có sự thay đổi từ đó đã làm
có quan quyết định. Từ nay ngày chuyển lên Panat, tôi có
đến gia đình cháu Minh Trang nhưng không gặp với Ban. Nên
đi làm ở OPD.

Xin chị vui lòng tìm người bảo trợ cho 2 cháu
con tôi, và một em Quân nhân sau là cấp dưới tôi
tên cháu Saigon, họ không thân nhân ở Hoa Kỳ.

1- ĐOÀN THỊ THỊ sau ngày 26-10-1968 tại Việt Nam

ĐOÀN MINH MÂN sau ngày 26-5-1970 như thế

Ngày đến Thái Lan: 17-1-1988.

Ngày nhập trại Ban Thad: 14-5-1988

Số BT: 000066

Cháu Đoàn Chiêm số 60/100469. Thiên - Mỹ; tại
trên ngày 25-5-1972 tại Bình - Giả.

* Địa chỉ hiện tại: 1A10 - BAN THAD CAMP.

PO/BOX 76 ARANYA PRATHET PRACHINBURI

25.120 THAI LAND.

2- NGUYỄN VĂN ĐỨC (M) sinh ngày 18-9-1945
tại SỞ TÂY VIỆT NAM.

Quốc gia đầu tiên đến: THAI LAN

Ngày đến Quốc gia đó: 31-1-1988

Nghề nghiệp trước 75: Quân nhân sau làm tại
lưu ở cháu Saigon.

Số lưu ở: BT: 000119

Site 2 South ngày 20-7-1988.

Kính gửi chú.

Chúng tôi vừa nhận được thư đi ngày 23-6-88 của chú. Chúng tôi rất cảm động trước sự lo lắng nhiệt tình của chú và riêng cá nhân chú dành cho chúng tôi. Chúng tôi xin thành thật cảm ơn.

Chúng tôi đã hoàn tất 2 listo chúng và riêng theo như câu đề chỉ tiến việc can thiệp và đã được gửi đến chú do cô Susanna, người chuyên về việc lập gia đình. Vì hoàn cảnh đặc biệt của chúng tôi ở tại Quốc gia tạm dừng xin mong chú cũng như cá nhân chú bỏ qua tất cả những gì chúng tôi còn thiếu sót và làm phiền chú nhiều.

Trong thư trước, chúng tôi cũng đã đề cập đến Trại VN section đứng bộ đã được ghi danh mà không screening (Registration without screening) cho tất cả tù nhân đến ngày 12-7-88. Tuy nhiên theo tin đặc biệt, chúng tôi được biết chính quyền Thái Lan đồng ý cho trại bảo vệ tạm được gặp phải đoàn phóng viên các quốc gia đến ngày 16/5/88 (tức là cũng ngày với 215 người được biên đến trại Site 2 South). Như vậy sẽ còn 1 số trại bảo sau ngày nêu tên sẽ không được gặp phải đoàn, tuy đã có 1 số của QN-EC. Cảnh sát, và số trại bảo được biên (nay gọi trại BAN THAD).

Riêng trại bảo được biên, họ cũng xác quyết không ít khi nghe tin trả về Việt Nam, nhất là thành phần không có tên. Quân nhân, Công chức, Cảnh sát, Nhân viên Hoa Kỳ và gia đình đã được chúng tôi giải thích họ đã có phần yên tâm. Số còn lại, chúng tôi nghĩ chú có quý họ và chú có thể giúp họ an tâm hơn.

Hãy vọng chú họ và chú sẽ nhận được danh sách sớm và xin chú đừng báo để chúng tôi khỏi phải chờ đợi lâu.

Chúng tôi đã chuyển listo chú gửi đến tận tay Minh Trang và chú Phi Phụng. Chúng tôi cũng rất thích gặp nhau và Minh Trang cũng đã viết thư đến chú nói về hoàn cảnh đặc biệt của TRẦN THỊ KIM LAN DOB: 1964. Riêng tôi nhận thấy có hai trùng hợp khá đẹp bị tham không khai gì KIM LAN của QUÁCH THỊ KIM LOAN DOB 1959, QUÁCH THỊ KIM YẾN DOB 1961 (là chú em) và CHUNG SĨ KINH (nam) DOB 1974. Cả 4 em xét về tư cách đặc biệt thì thật đáng được chú, với sự tin của chú, giúp đỡ tìm họ họ họ bảo lãnh hoặc như thế nào đó để 4 em được thuận lợi tiếp xúc để được về tại Hoa Kỳ. Em xin lỗi em em 1 trong 4 em không biết gì về lý lịch của cha, trong khi đó mẹ ở Việt Nam thì đang ở tù chú họ về tới nước biên hươu khi, không liên lạc được, hai em Kim Loan và Kim Yến thì phụ giúp rất nhiều cho các chú, bài viết lập danh sách v.v.

Cả 2 người đều không có thân nhân ở Đệ Tam Quốc Gia -

Chúng tôi cũng xin phép Chị cho ghi danh 2 anh bạn này vào danh sách Quan Nhân Đệ Ba:

197 (Đền Đàng) bà vi tuý vti 145 -

197 : DANH THANH TUÂN : 1952 - 11-3-1972 - 52/523.691 - BII -

3 năm

198 - HUYỀN PHI HUYỀN 1948 - 25-1-1969 - 68/601218 - TỈNH PHU TH. B. - SD, KQ - 5 M. 011 - 127 -

199 - THẠCH LỢI 1941 - 3-63 - 52.41/149.614 - 2/T. KIM EK T. MANG BUK - K. O. T. A. - 7-2-8

Xin Chị cho ghi anh TỈNH BÌNH DƯƠNG ^ở CANT SAT ĐƯỜNG BIỂN [nhập học 10.7.88]

qua danh sách ^ở số 19 Đệ Ba -

Đại Đuê Thích Nguyễn Hoàng xin chân chào Cảm tạ Chị, vì thầy thầy bạn nhiều việc xây cất chùa mới ở trại Đệ Ba (BAN THAD). Thầy tôi có người thầy tu sponsor rồi.

Kính Trung Tuý hợp tử, tôi xin hỏi chị, đây cũng là một cơ hội vì cho gia đình vợ con của những tu nhân được sang học kinh ở trại Đệ Ba, tôi có thể làm đơn xin cho vợ con đi theo chúng tôi O.D.P. được hay không?

Cũng nhân cơ hội này, chúng tôi xin Chị cho chúng tôi một số sách vở Việt Nam v.v. để chúng tôi thuê lấy một túp lều ở anh em xem graffiti. Số sách vở cũ này chúng tôi xin gửi thầy Hòa Giác từ nhân chùa từ Việt Nam, và được đặt tại văn phòng ở trại Ban Thad. vì sau chấp ghe này chúng tôi phải vào đó để những chỗ hiện tại lại cho Khmer ở KURO I. DANG qua rồi.

Một lần nữa chúng tôi xin thuê một căn ở Quý Hội và Cả nhân Chị để ở chúng tôi mà không công, qua Chị chúng tôi cũng xin Chị chuyển lời chào tới anh ở trên tất cả Quý Hội và Nhân và Hòa Đoàn.

Kính

Xin gửi Keri:

- Thư riêng của Thạch Lợi + lý lịch

- lý lịch của anh Thạch Lợi + Q.T. Kim Yến

- Giấy khai sinh Kim Lan + lý lịch

- lý lịch của Chung & Keri + Thư riêng

Ngân

NGÂN - SUI